THANH THỦY

SINCE 1988

ván gỗ công nghiệp - Phụ kiện vật liệu nội thất

MELAMINE

MELAMINE DECOR

EXQUISITE

Inspired by Nature

2024

EXQUISITE DESIGNS

INSPIRED BY NATURE

Designs inspired by nature have been a popular trend for many years. From fashion to architecture, designers have looked to the natural world for inspiration to create beautiful and functional pieces. The intricate patterns found on leaves, the organic shapes of rocks and mountains, and the vibrant colors of flowers are all sources of inspiration for designers around the world.

These designs not only capture the beauty of nature but also often incorporate sustainable materials and practices. For example, using natural materials such as wood or bamboo can reduce a product's carbon footprint and promote environmental friendliness.

Furthermore, designs inspired by nature often have a calming and soothing effect on people. Being surrounded by natural elements can reduce stress levels and improve overall health. This is why you will often see natural elements incorporated into interior design, such as houseplants or nature-inspired artwork.

Overall, nature-inspired designs offer a beautiful and sustainable way to incorporate the natural world into our daily lives.

Những thiết kế lấy cảm hứng từ thiên nhiên là xu hướng được ưa chuộng trong nhiều năm qua. Từ thời trang đến kiến trúc, các nhà thiết kế đã tìm đến thế giới tự nhiên để lấy cảm hứng tạo ra những tác phẩm đẹp mắt và tiện dụng. Những hoa văn phức tạp được tìm thấy trên lá cây, hình dạng hữu cơ của đá và núi cũng như màu sắc rực rỡ của hoa đều là nguồn cảm hứng cho các nhà thiết kế trên khắp thế giới.

Những thiết kế này không chỉ nắm bắt được vẻ đẹp của thiên nhiên mà còn thường kết hợp các vật liệu và thực hành bền vững. Ví dụ, sử dụng các vật liệu tự nhiên như gỗ hoặc tre có thể làm giảm lượng khí thải carbon của sản phẩm và thúc đẩy sự thân thiện với môi trường.

Hơn nữa, các thiết kế lấy cảm hứng từ thiên nhiên thường có tác dụng xoa dịu và xoa dịu con người. Được bao quanh bởi các yếu tố tự nhiên có thể làm giảm mức độ căng thẳng và cải thiện sức khỏe tổng thể. Đây là lý do tại sao bạn sẽ thường thấy các yếu tố tự nhiên được kết hợp vào thiết kế nội thất, chẳng hạn như cây trồng trong nhà hoặc tác phẩm nghệ thuật lấy cảm hứng từ thiên nhiên.

Nhìn chung, các thiết kế lấy cảm hứng từ thiên nhiên mang lại một cách đẹp đẽ và bền vững để đưa thế giới tự nhiên vào cuộc sống hàng ngày của chúng ta.

CẢM HỨNG TỪ THIÊN NHIÊN

NOTE

1. The color images in this catalog are for reference purposes only to aid selection - swatches here and on our website should not be used for exact color matching. Make sure you see a physical sample before making your final choice.
2. Melamine coated surface size is 1220 x 2440mm. sometimes 1245 x 2465mm for CP2 board lines.
3. The symbols below each image show that Thanh Thuy's other product lines are color-coordinated with the Melamine surface material:
4. Dura+ PVC film
5. One laminate (HPL)
6. Iply: Plywood covered with melamine
7. Use the QR code below each sample to view the full 1220 x 2440 (MAP) pattern with a perspective illustration.
8. All colors have plastic edge banding thread in the same color as the panel, 21 and 43mm wide

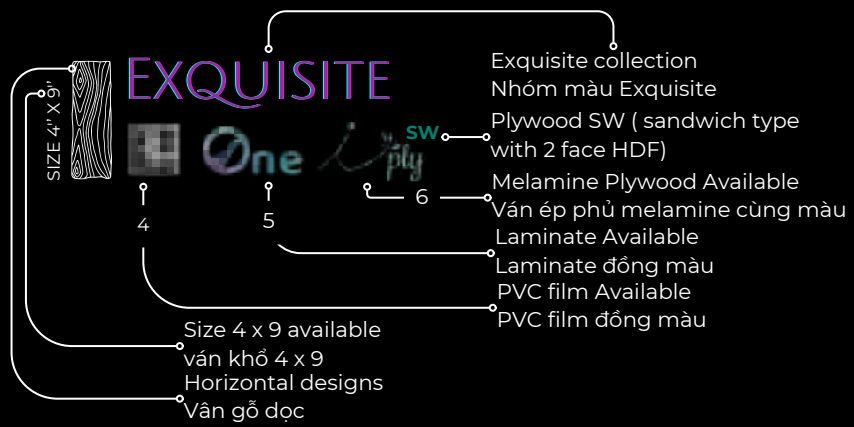
LƯU Ý

1. Hình ảnh màu sắc ở danh mục này chỉ nhằm mục đích tham khảo để hỗ trợ lựa chọn - các mẫu màu ở đây và trên trang web của chúng tôi không được sử dụng để đối sánh màu chính xác. Hãy đảm bảo rằng bạn đã xem một mẫu vật lý trước khi thực hiện lựa chọn cuối cùng của mình.
2. Kích thước mặt phủ Melamine là 1220 x 2440mm. đôi khi là 1245 x 2465mm cho các dòng ván CP2, khổ 4 x 9 dùng để ốp tường
3. Kí hiệu bên dưới mỗi hình ảnh thể hiện các dòng sản phẩm khác của Thanh Thùy đang có đồng bộ màu với chất liệu mặt Melamine :
4. Dura+ màng film PVC
5. One laminate (HPL)
6. Iply: Plywood ván ép phủ melamine
7. Sử dụng quét mã QR code bên dưới mỗi mẫu để xem hình vân trọn khổ 1220 x 2440 (MAP) kèm hình dựng phối cảnh minh họa
8. Tất cả các màu đều có chỉ nẹp nhựa dán cạnh đồng màu bảng rộng 21 và 43mm

CODE READING



CÁCH ĐỌC MÃ



Danh mục này chỉ nhằm mục đích tham khảo để hỗ trợ lựa chọn - các mẫu màu ở đây và trên trang web của chúng tôi không được sử dụng để đối sánh màu chính xác. Hãy đảm bảo rằng bạn đã xem một mẫu vật lý trước khi thực hiện lựa chọn cuối cùng của mình.

CONTENT

01 TEXTURE (P.04-06)

02 COLORline

COLORline | FANCI (P.08-16)
COLORline | CLASSY (P.17-19)
COLORline | PURITY (P.20-22)

03 WOODline

WOODline | Cherry (P.26)
WOODline | Ontario (P.27)
WOODline | Hickory (P.29)
WOODline | Elm (P.30-31)
WOODline | Anton (P.32-33)
WOODline | Endgrain (P.34-35)
WOODline | Walnut (P.36-53)
WOODline | Oak (P.54-71)
WOODline | Maple (P.72-73)
WOODline | Lime (P.74-75)
WOODline | Acacia (P.76)
WOODline | Kitami (P.77)
WOODline | Hudson (P.78)
WOODline | Teak (P.79)
WOODline | Beech (P.80-81)
WOODline | Others (P.82-83)

04 ARTline

ARTline | ARTISTIC (P.85)
ARTline | CEMENT (P.86-87)
ARTline | FABRIC (P.88-89)
ARTline | MARBLE (P.90-99)

05 APPENDIX

TECHdata (P.102-105)
CAREnuse (P.105-106)

This catalogue is intended as a reference to aid selection only – colour swatches here and on our website should not be used for accurate colour matching.
Please make sure you view a physical sample before making your final selection.

CHẠM KHẮC TỪ TEXTURE

ENGRAVED BY NATURE

Our melamine panels are made to order, allowing us to provide various finish textures for any colour in our collection. During the heat-pressing process of the melamine paper to MDF or other substrates, we apply the texture of your choice.

Tấm melamine của chúng tôi được sản xuất theo đơn đặt hàng, cho phép chúng tôi cung cấp nhiều kết cấu hoàn thiện khác nhau cho bất kỳ màu nào trong bộ sưu tập của mình. Trong quá trình ép nhiệt giấy melamine lên MDF hoặc các chất nền khác, chúng tôi áp dụng họa tiết mà bạn lựa chọn.



WN
Wood Natural: ghim gỗ lạng tự nhiên



MW
Magic Wood: Vân gỗ 3D, thay đổi màu sắc bề mặt theo góc nhìn và ánh sáng.

Danh mục này chỉ nhằm mục đích tham khảo để hỗ trợ lựa chọn - các mẫu màu ở đây và trên trang web của chúng tôi không được sử dụng để đối sánh màu chính xác. Hãy đảm bảo rằng bạn đã xem một mẫu vật lý trước khi thực hiện lựa chọn cuối cùng của mình.



SL
Silver lines : ghim gỗ sọc dài lớn và sâu tương đối, có hiệu ứng khi nhìn ở nhiều góc độ ánh sáng..



EW
Embossed Woodgrains : Ghim gỗ dạng sọc dài song song với khoảng cách đều, nền bóng.

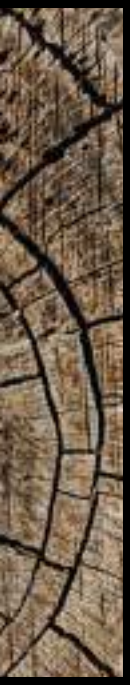


NT
Nature Texture: hiệu ứng tổng hợp từ bề mặt chất liệu tự nhiên như đá và vải.



WG
Woodgrains: ghim gỗ sâu và lớn hơn WN

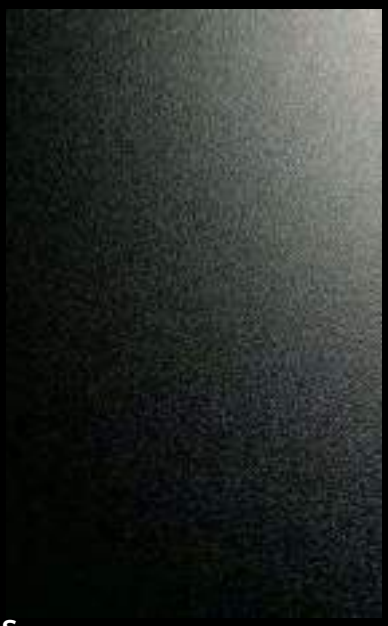
THIÊN NHIÊN







PL
Platinum :Vân gỗ dạng bông và núi có độ khắc sâu



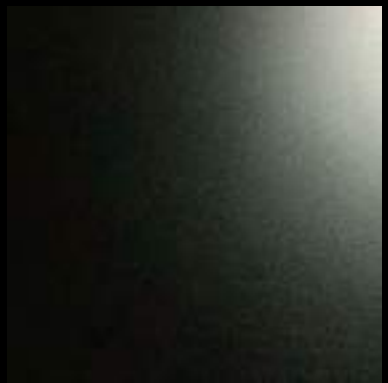
S
Stipple :sần cát, có độ bóng sáng



EV
Embossed Veneer: ghim gỗ nhỏ thưa



MM
Miracle Matt: mờ, cảm giác như chạm vào da



T
Texture : mờ , có độ sần nhẹ như da cam,



SH
Smooth : láng nhẵn



G
Glossy: láng nhẵn, có độ bóng

Danh mục này chỉ nhằm mục đích tham khảo để hỗ trợ lựa chọn - các mẫu màu ở đây và trên trang web của chúng tôi không được sử dụng để đối sánh màu chính xác. Hãy đảm bảo rằng bạn đã xem một mẫu vật lý trước khi thực hiện lựa chọn cuối cùng của mình.



COLORline

Boards collections

life in colours

Life is like a canvas of colors, with each shade representing a different aspect of our lives. We can choose to paint our lives with dark, dreary colors or bright, bold ones, but it's important to remember that each color has a purpose and significance. Our lives are a work of art that should be admired and appreciated for its beauty and complexity.

NATURE

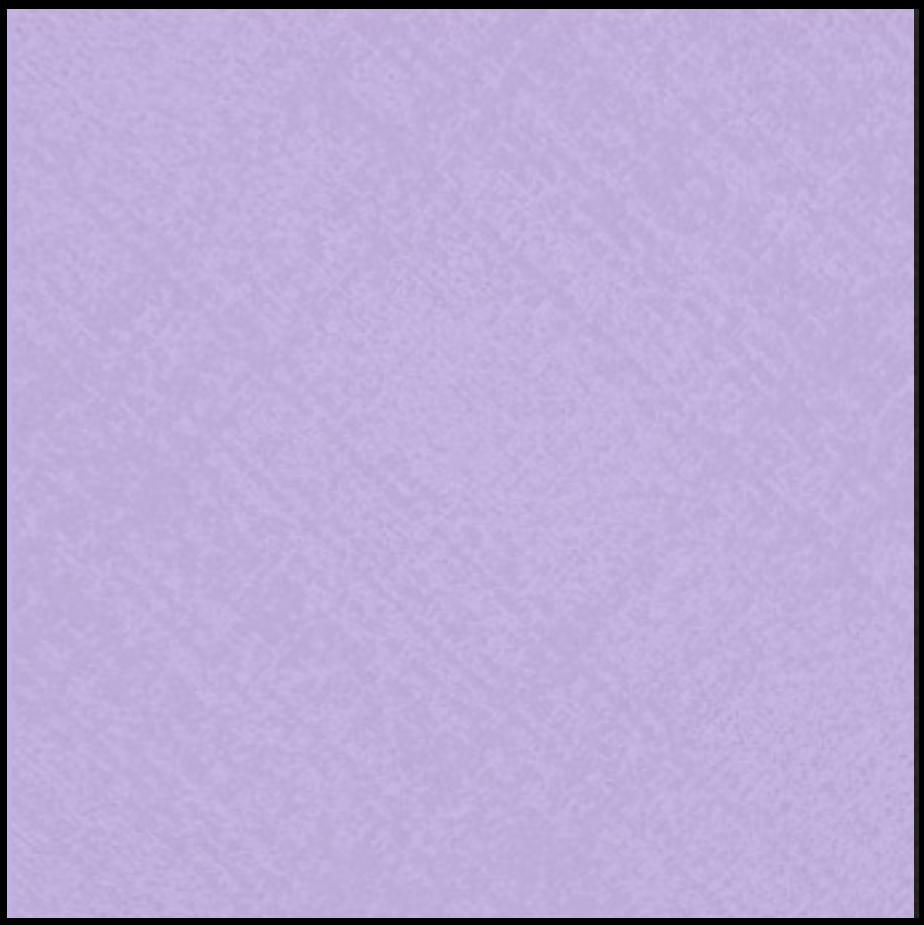
TEXTURE



Deep Water 0215-NT



Frosted Blue 052-NT



Mystic Violet 089- NT



Dream Cream 220-NT

Danh mục này chỉ nhằm mục đích tham khảo để hỗ trợ lựa chọn - các mẫu màu ở đây và trên trang web của chúng tôi không được sử dụng để đối sánh màu chính xác. Hãy đảm bảo rằng bạn đã xem một mẫu vật lý trước khi thực hiện lựa chọn cuối cùng của mình.



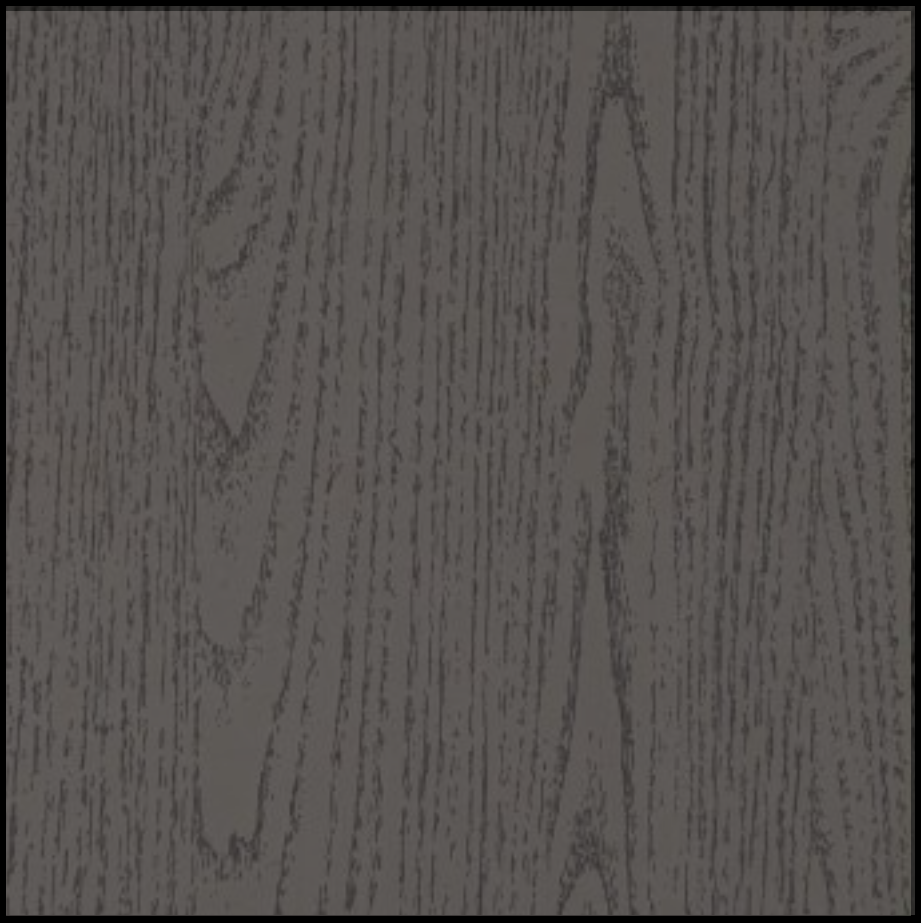
Flamingo Pink 021-NT

Purist Blue 0212-NT

This catalogue is intended as a reference to aid selection only – colour swatches here and on our website should not be used for accurate colour matching.
Please make sure you view a physical sample before making your final selection.



Royal Blue 051-PL



Iron Grey 204- PL



Latte 026-PL



True Red 027-PL

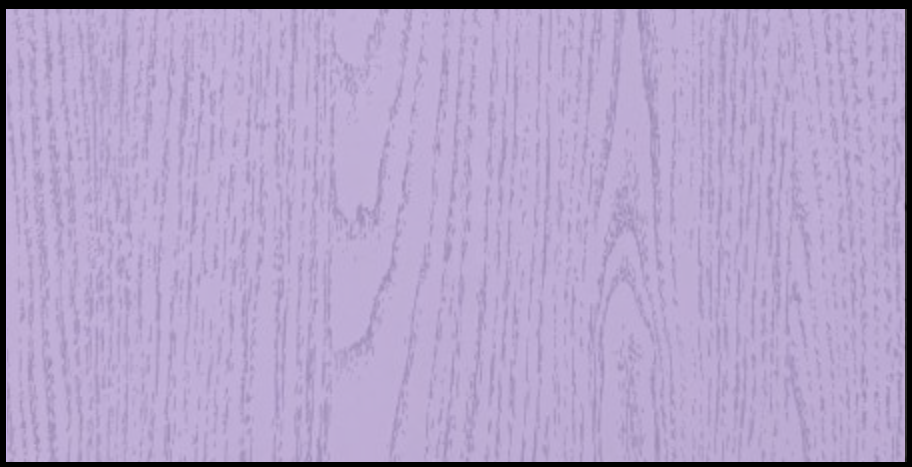
Danh mục này chỉ nhằm mục đích tham khảo để hỗ trợ lựa chọn - các mẫu màu ở đây và trên trang web của chúng tôi không được sử dụng để đối sánh màu chính xác. Hãy đảm bảo rằng bạn đã xem một mẫu vật lý trước khi thực hiện lựa chọn cuối cùng của mình.

PLATINUM



Frosted Blue 052 - PL





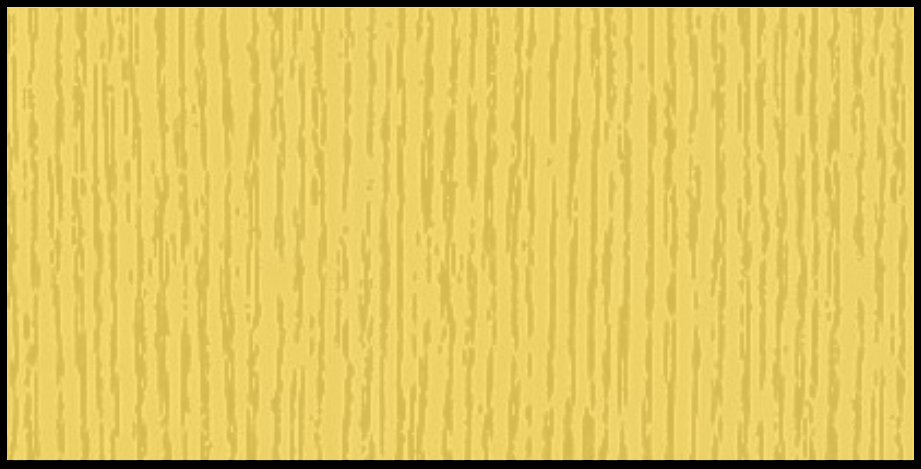
Mystic Violet 089- PL

This catalogue is intended as a reference to aid selection only – colour swatches here and on our website should not be used for accurate colour matching.
Please make sure you view a physical sample before making your final selection.

EMBOSSED



Gothic Grey 200-EW



Macaroon Yellow 030-EW



Snow White 104-EW



Iron Grey 204-EW

Danh mục này chỉ nhằm mục đích tham khảo để hỗ trợ lựa chọn - các mẫu màu ở đây và trên trang web của chúng tôi không được sử dụng để đối sánh màu chính xác. Hãy đảm bảo rằng bạn đã xem một mẫu vật lý trước khi thực hiện lựa chọn cuối cùng của mình.

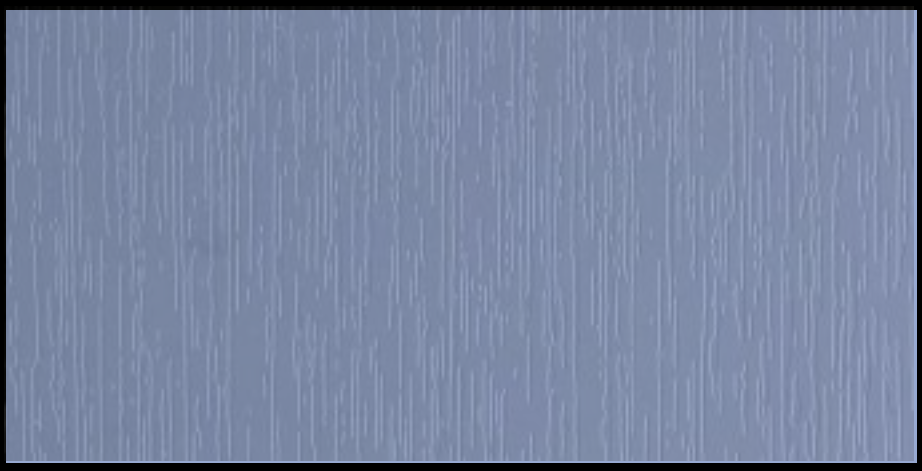
WOODGRAINS



Tangy Orange 041 WG



Greenery 073 - WG



Skyblue 050-WG



Tortilla Grey 203 - WG

This catalogue is intended as a reference to aid selection only – colour swatches here and on our website should not be used for accurate colour matching.
Please make sure you view a physical sample before making your final selection.

MAGIC WOOD



Chestnut 025-MW



Mentha Green 213-MW



Welsh Brown 219- MW



Ever Green 216-MW

Danh mục này chỉ nhằm mục đích tham khảo để hỗ trợ lựa chọn - các mẫu màu ở đây và trên trang web của chúng tôi không được sử dụng để đối sánh màu chính xác. Hãy đảm bảo rằng bạn đã xem một mẫu vật lý trước khi thực hiện lựa chọn cuối cùng của mình.



Dream Cream 220- MW



Purist Blue 0212- MW



Mystic Violet 089- MW



Deep Water Blue 0215-MW

This catalogue is intended as a reference to aid selection only – colour swatches here and on our website should not be used for accurate colour matching.
Please make sure you view a physical sample before making your final selection.



Danh mục này chỉ nhằm mục đích tham khảo để hỗ trợ lựa chọn các loại đá granite và đá thạch anh của chúng tôi không được sử dụng để đối sánh màu chính xác. Hãy đảm bảo rằng bạn đã xem một mẫu vật lý trước khi thực hiện lựa chọn cuối cùng của mình.

Mystic Violet 089- T

Flamingo Pink 021 - T

Dream Cream 220 - T

Skyblue 050- T



Frosted Blue 052 - T

Purist Blue 0212 - T

Mentha Green 213 - T

Latte 026 -T



Royal Blue 051 - T

Greenery 073 - T

Macaroon Yello 030 - T

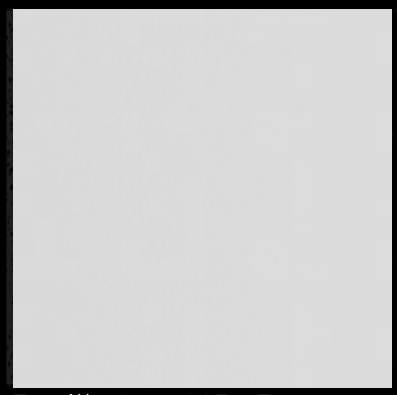
True Red 027 - T

Pumkin Orange 041 - T

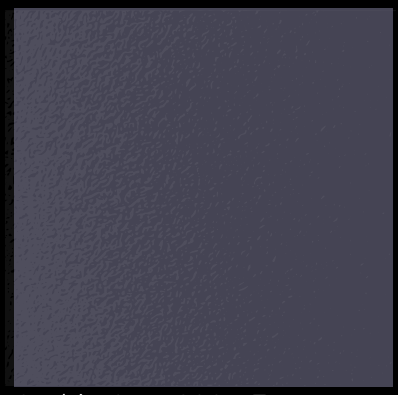
Danh mục này chỉ nhằm mục đích tham khảo để hỗ trợ lựa chọn - các mẫu màu ở đây và trên trang web của chúng tôi không được sử dụng để đối sánh màu chính xác. Hãy đảm bảo rằng bạn đã xem một mẫu vật lý trước khi thực hiện lựa chọn cuối cùng của mình.



Chestnut 025 - T

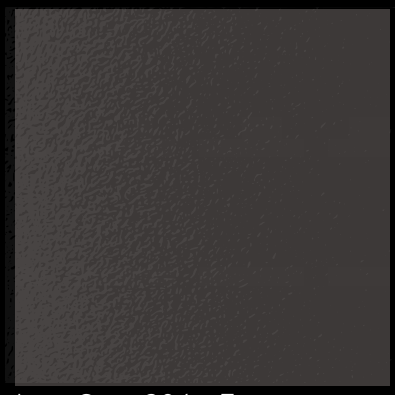


Tortilla Grey 203 - T

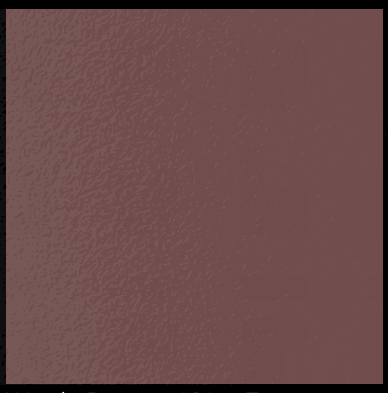


Gothic Grey 200 - T





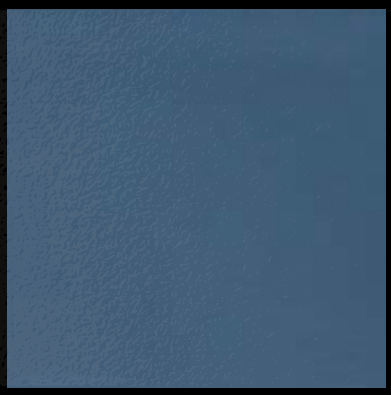
Iron Grey 204 - T



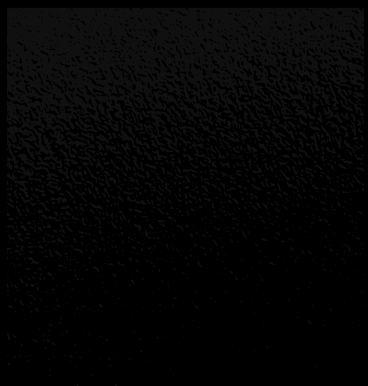
Wesh Brown 219 - T



Ever Green 216 - T

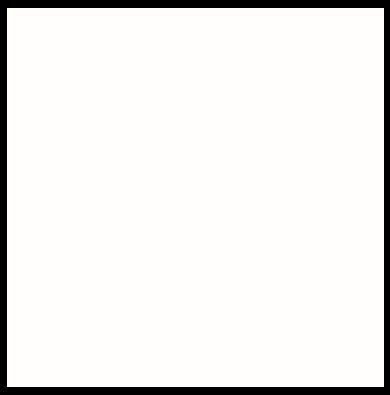


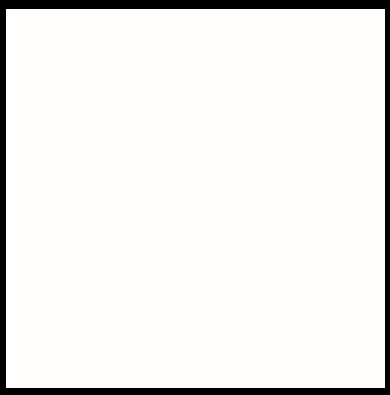
Deep Water 0215 -T

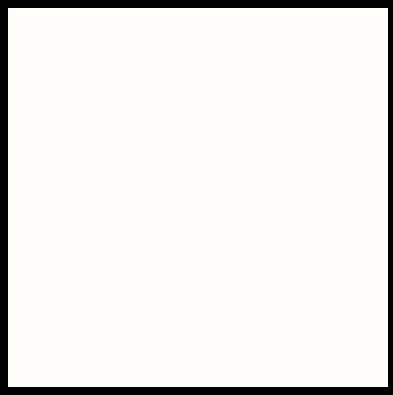


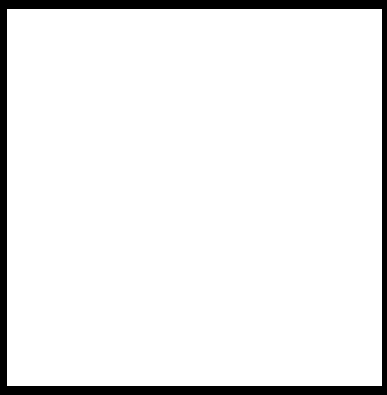
Jet Black 230 - T

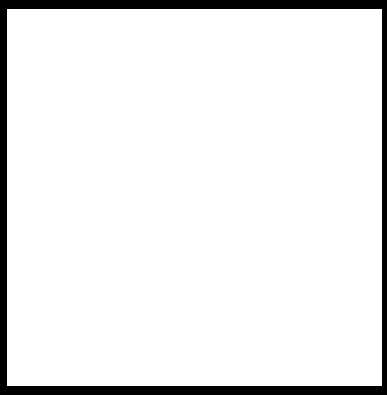
This catalogue is intended as a reference to aid selection only – colour swatches here and on our website should not be used for accurate colour matching.
Please make sure you view a physical sample before making your final selection.

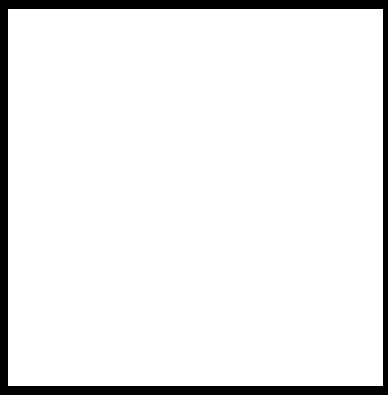

Simply White 101 -SH

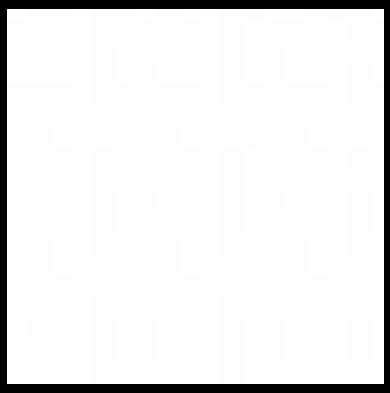

Simply White 101 -G

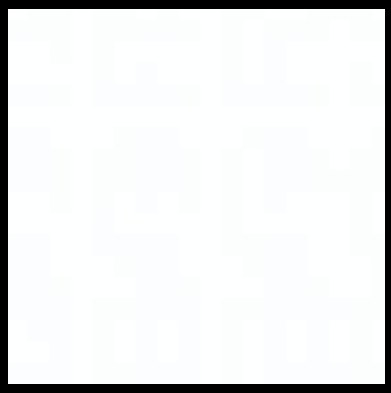

Simply White 101 -T

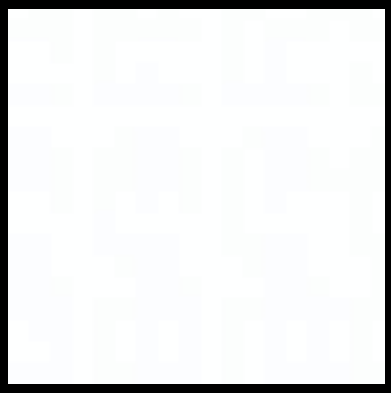

Snow White 104 -SH

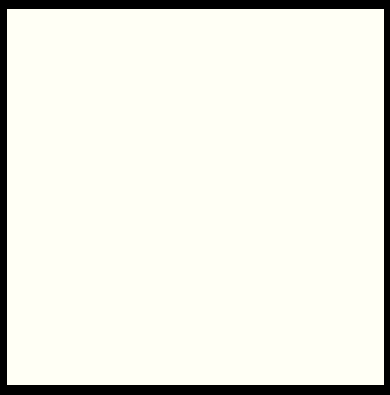

Snow White 104 -G

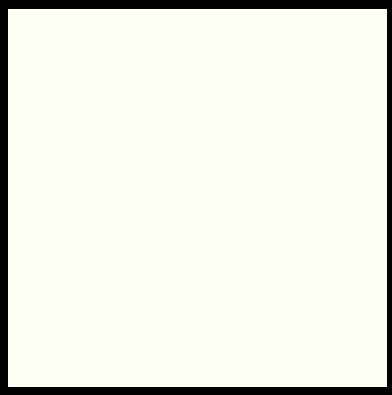

Snow White 104 -T

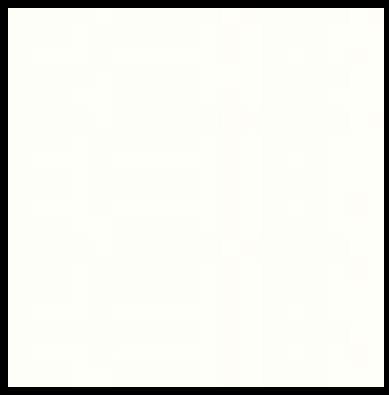

Decorative White 100-SH


Decorative White 100-G

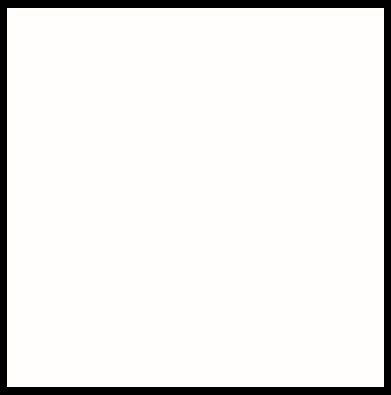

Decorative White 100-T

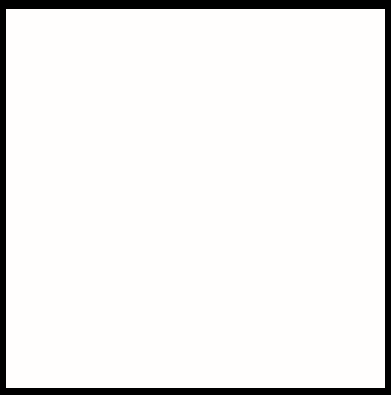

Milky White 106-SH

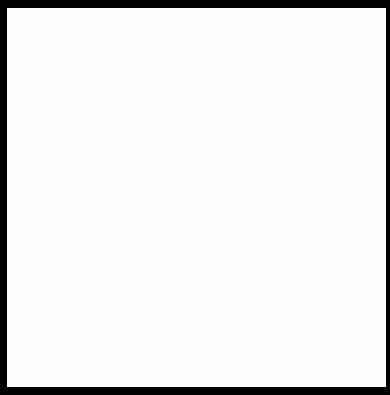

Milky White 106-T

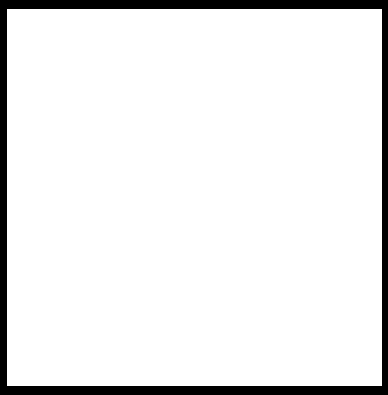

White Dove 109 -SH

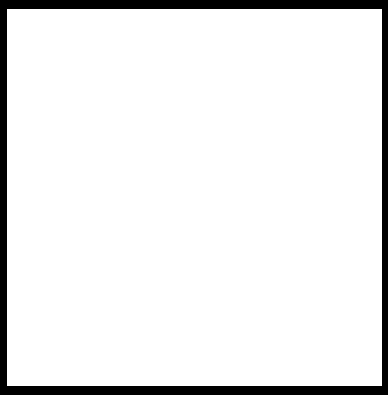
Danh mục này chỉ nhằm mục đích tham khảo để hỗ trợ lựa chọn - các mẫu màu ở đây và trên trang web của chúng tôi không được sử dụng để đối sánh màu chính xác. Hãy đảm bảo rằng bạn đã xem một mẫu vật lý trước khi thực hiện lựa chọn cuối cùng của mình.

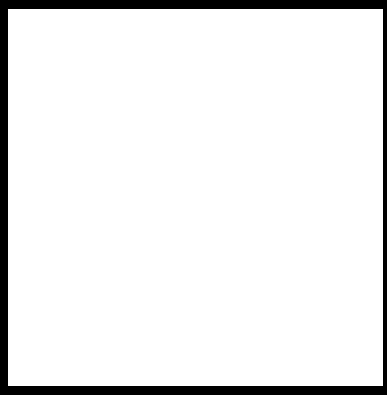

Simply White 101-MM

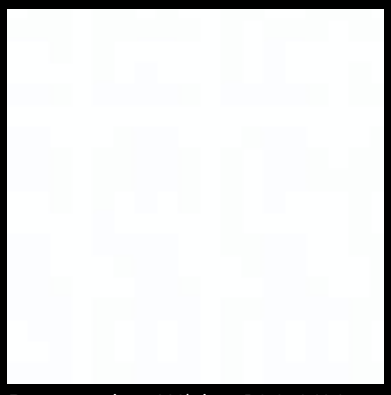

Simply White 101-PL

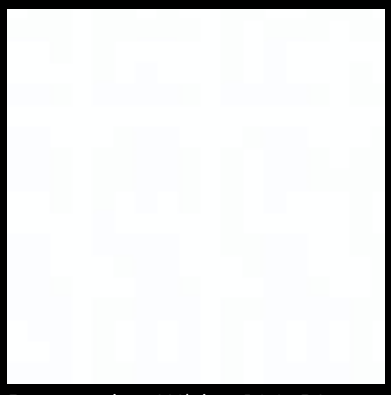

Simply White 101-S

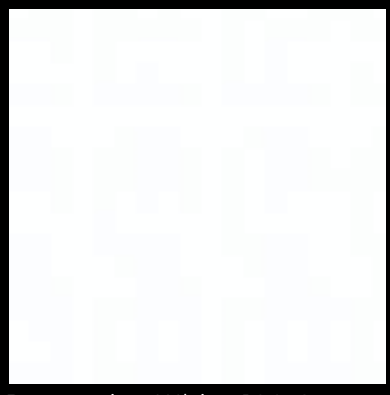

Snow White 104-MM

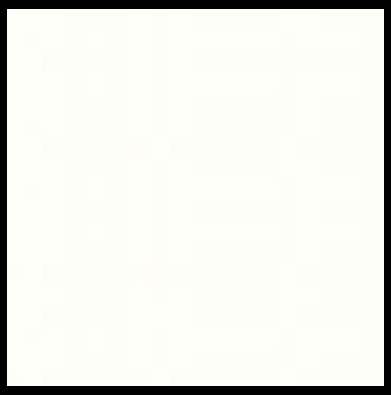

Snow White 104-PL

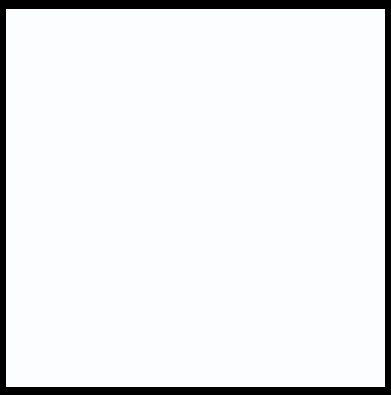

Snow White 104-S

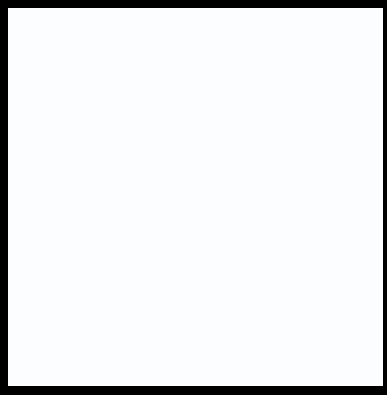

Decorative White 100-MM


Decorative White 100-PL


Decorative White 100-S


White Dove 109 -T


Basic White 108 -T


Basic White 108 -SH

This catalogue is intended as a reference to aid selection only – colour swatches here and on our website should not be used for accurate colour matching.
Please make sure you view a physical sample before making your final selection.



















Danh mục này chỉ nhằm mục đích tham khảo để hỗ trợ lựa chọn - các mẫu màu ở đây và trên trang web của chúng tôi không được sử dụng để đối sánh màu chính xác. Hãy đảm bảo rằng bạn đã xem một mẫu vật lý trước khi thực hiện lựa chọn cuối cùng của mình.

WOODline

Boards collection

a walk in the woods

A walk in the woods can be a refreshing and rejuvenating experience that soothes the soul, calms the mind, and provides exercise for the body. It fosters a connection with nature and helps to appreciate life's simple things, promoting gratitude.

a unique blend of natural aesthetics and unmistakable style that exudes elegance, warmth and emotionality. This avant-garde collection features a trend recommendation that includes nut and grains on coniferous wood, along with the newcomer series next to spruce and pine, setting it apart from the classics. Thanh Thuy's unerring instinct for what the market wants has resulted in a collection that showcases pronounced authenticity and personality.
Designers and interior architects can take advantage of the high combination potential of the EXQUISIVE collection. Wood, concrete and UNI decors can be combined in a sophisticated and functional way, while color accents create a striking visual impact. With EXQUISIVE collection you can create a space that reflects your unique personality and style.

This catalogue is intended as a reference to aid selection only – colour swatches here and on our website should not be used for accurate colour matching.
Please make sure you view a physical sample before making your final selection.



TT484-WG
Flagstaff Oak

EXQUISITE







TT 485-WG
Flagstaff Oak

EXQUISITE

NEW

Danh mục này chỉ nhằm mục đích tham khảo để hỗ trợ lựa chọn - các mẫu màu ở đây và trên trang web của chúng tôi không được sử dụng để đối sánh màu chính xác. Hãy đảm bảo rằng bạn đã xem một mẫu vật lý trước khi thực hiện lựa chọn cuối cùng của mình.



NEW

TT 524-SL
Plur Cherry Wood

EXQUISITE



TT 686-MW
Sweet Cherry

EXQUISITE



NEW

TT 524-MM
Plur Cherry Wood

EXQUISITE



TT 689-MW
Sweet Cherry

EXQUISITE

This catalogue is intended as a reference to aid selection only – colour swatches here and on our website should not be used for accurate colour matching.
Please make sure you view a physical sample before making your final selection.





NEW

TT 521-SL
Ontario Boxwood

EXQUISITE



NEW

TT 521-MM
Ontario Boxwood

EXQUISITE

Danh mục này chỉ nhằm mục đích tham khảo để hỗ trợ lựa chọn. Các màu màu ở đây và trên trang web của chúng tôi không được sử dụng để đối sánh màu chính xác. Hãy đảm bảo rằng bạn luôn xem một mẫu vật lý trước khi thực hiện lựa chọn cuối cùng của mình.



SWEET CHERRY





NEW

TT 581 - PL
Breeze Hickory

EXQUISITE



NEW

TT 585 - PL
Breeze Hickory

EXQUISITE





TT 668-MW
Natural Hickory

EXQUISITE

This catalogue is intended as a reference to aid selection only – colour swatches here and on our website should not be used for accurate colour matching.
Please make sure you view a physical sample before making your final selection.



NEW

TT 545-MW
Siberian Elm

EXQUISITE



SIBERIAN ELM



NEW

TT 541-MW
Siberian Elm

EXQUISITE

Danh mục này chỉ nhằm mục đích tham khảo để hỗ trợ lựa chọn - các mẫu màu ở đây và trên trang web của chúng tôi không được sử dụng để đối sánh màu chính xác. Hãy đảm bảo rằng bạn đã xem một mẫu vật lý trước khi thực hiện lựa chọn cuối cùng của mình.







TT 0029-MW
Swiss Elm

This catalogue is intended as a reference to aid selection only – colour swatches here and on our website should not be used for accurate colour matching.
Please make sure you view a physical sample before making your final selection.



TT 556 - EW
Anton Wood

EXQUISITE



TT D2-G
Marquina Marble



TT 556 - MW
Anton Wood

EXQUISITE

Melamine Face Board size 1220 x 2440, can be applied on several substrate
Scan code for fullsize Map and demonstration.

Danh mục này chỉ nhằm mục đích tham khảo để hỗ trợ lựa chọn - các mẫu màu ở đây và trên trang web của chúng tôi không được sử dụng để đối sánh màu chính xác. Hãy đảm bảo rằng bạn đã xem một mẫu vật lý trước khi thực hiện lựa chọn cuối cùng của mình.





TT 551-MW
Anton Wood

EXQUISITE



TT 551-EW
Anton Wood

EXQUISITE



TT D5-G
Volakas Marble

Melamine Face Board size 1220 x 2440, can be applied on several substrate

Scan code for fullsize Matching Laminate

This catalogue is intended as a reference to aid selection only – colour swatches here and on our website should not be used for accurate colour matching.
Please make sure you view a physical sample before making your final selection.



ENDGRAINS

Danh mục này chỉ nhằm mục đích tham khảo để hỗ trợ lựa chọn - các mẫu mẫu ở đây và trên trang web của chúng tôi không được sử dụng để đối sánh màu chính xác. Hãy đảm bảo rằng bạn đã xem một mẫu vật lý trước khi thực hiện lựa chọn cuối cùng của mình.





NEW

TT 533-EV
OAK Endgrain

EXQUISITE



NEW

TT 533-NT
OAK Endgrain

EXQUISITE

This catalogue is intended as a reference to aid selection only – colour swatches here and on our website should not be used for accurate colour matching.
Please make sure you view a physical sample before making your final selection.



NEW

TT 571-SL
Leiden Walnut

EXQUISITE



NEW

TT 572-SL
Leiden Walnut

EXQUISITE



Danh mục này chỉ nhằm mục đích tham khảo để hỗ trợ lựa chọn - các mẫu màu ở đây và trên
Hãy đảm bảo rằng bạn đã xem một mẫu vật lý trước khi thực hiện lựa chọn cuối cùng của mìn



LEIDEN WALNUT



572 571

HIGHLIGHT EARTHEN MYSTIQUE

f wood grain surfaces, which is bound to
etting into prominence like never before.

This catalogue is intended as a reference to aid selection only – colour swatches here and on our website should not be used for accurate colour matching.
Please make sure you view a physical sample before making your final selection.



NEW

TT 590-WG
Colorado Walnut

EXQUISITE SW



TT 960-MW
Walnut

EXQUISITE SW



Danh mục này chỉ nhằm mục đích tham khảo để hỗ trợ lựa chọn - các mẫu màu ở đây và trên trang web của chúng tôi không được sử dụng để đối sánh màu chính xác. Hãy đảm bảo rằng bạn đã xem một mẫu vật lý trước khi thực hiện lựa chọn cuối cùng của mình.





TT 370-SL
Colored Walnut

EXQUISITE SW



TT 139-WN
Natural Black Walnut

EXQUISITE SW

This catalogue is intended as a reference to aid selection only – colour swatches here and on our website should not be used for accurate colour matching.
Please make sure you view a physical sample before making your final selection.



TT 4028-WG
Canyon Mount Walnut



TT 4030-WG
Canyon Mount Walnut



TT 4029-WG
Canyon Mount Walnut



Danh mục này chỉ nhằm mục đích tham khảo để hỗ trợ lựa chọn - các mẫu màu ở đây và trên trang web của chúng tôi không được sử dụng để đối sánh màu chính xác. Hãy đảm bảo rằng bạn đã xem một mẫu vật lý trước khi thực hiện lựa chọn cuối cùng của mình.



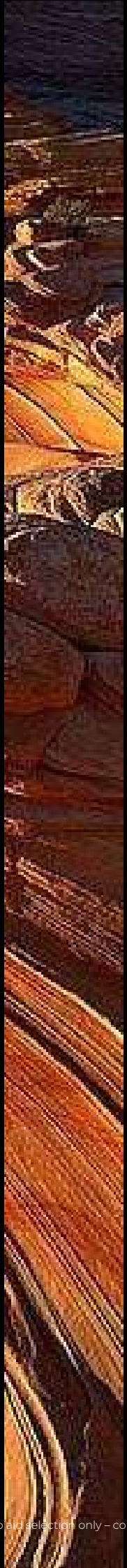
TT 735-SL
Chocolat Walnut



TT 335-SL
Plum Walnut



TT 771-MM
Twilight Walnut





TT 862-MW
American Black Walnut



TT 861-MW
American Black Walnut

This catalogue is intended as a reference to aid selection only – colour swatches here and on our website should not be used for accurate colour matching.
Please make sure you view a physical sample before making your final selection.



TT 681-MW
Natural Walnut



TT 683-MW
Natural Walnut

EXQUISITE



TT 684-MW
Natural Walnut

EXQUISITE



TT 682-MW
Natural Walnut

"WE shape our homes and Then
OUR homes shape us"



NATURAL WALNUT

Danh mục này chỉ nhằm mục đích tham khảo để hỗ trợ lựa chọn - các mẫu màu ở đây và trên trang web của chúng tôi không được sử dụng để đối sánh màu chính xác. Hãy đảm bảo rằng bạn đã xem một mẫu vật lý trước khi thực hiện lựa chọn cuối cùng của mình.



TT 426-MW
Columbia Walnut



Witness Ravishing TRENDS



TT 333-MW
Columbia Walnut



TT 429-MW
Columbia Walnut



TT 432-MW
Columbia Walnut

This catalogue is intended as a reference to aid selection only – colour swatches here and on our website should not be used for accurate colour matching.
Please make sure you view a physical sample before making your final selection.



TT 380-WN
Classical Walnut



TT 332-MW
Virgina Walnut



TT D1-PL
Walnut

EXQUISITE



TT D1-T
Walnut

EXQUISITE

Danh mục này chỉ nhằm mục đích tham khảo để hỗ trợ lựa chọn - các mẫu màu ở đây và trên trang web của chúng tôi không được sử dụng để đối sánh màu chính xác. Hãy đảm bảo rằng bạn đã xem một mẫu vật lý trước khi thực hiện lựa chọn cuối cùng của mình.



VIRGINA WALNUT

This catalogue is intended as a reference to aid selection only – colour swatches here and on our website should not be used for accurate colour matching.
Please make sure you view a physical sample before making your final selection.



LYON WALNUT

Danh mục này chỉ nhằm mục đích tham khảo để hỗ trợ lựa chọn - các mẫu màu ở đây và trên trang web của chúng tôi không được sử dụng để đối sánh màu chính xác. Hãy đảm bảo rằng bạn đã xem một mẫu vật lý trước khi thực hiện lựa chọn cuối cùng của mình.



TT 0330-MW
Ambassador



TT 440-EV
Lion Walnut



TT 776-MW
Arizona Walnut



TT 448-EV
Lion Walnut

This catalogue is intended as a reference to aid selection only – colour swatches here and on our website should not be used for accurate colour matching.
Please make sure you view a physical sample before making your final selection.



TT 331-EV
Natural Walnut



TT 329-EV
Natural Walnut





TT 336-MW
Canadian Walnut



TT 337-MW
Walnut



TT 577-MW
Walnut

Danh mục này chỉ nhằm mục đích tham khảo để hỗ trợ lựa chọn - các mẫu màu ở đây và trên trang web của chúng tôi không được sử dụng để đối sánh màu chính xác. Hãy đảm bảo rằng bạn đã xem một mẫu vật lý trước khi thực hiện lựa chọn cuối cùng của mình.





TT 338-EV
Dark Walnut



TT 803-WN
Walnut



TT 614-WN
English Walnut



TT 613-EV
Neo Fine Walnut



TT 612-WN
Snug Walnut

This catalogue is intended as a reference to aid selection only – colour swatches here and on our website should not be used for accurate colour matching.
Please make sure you view a physical sample before making your final selection.



TT 132-SL
Charcoal Grey Walnut

EXQUISITE SW



TT 136-SL
Charcoal Walnut

EXQUISITE SW



TT 350-WN
Silver Walnut

EXQUISITE SW



TT 351-WN
Dark Silver Walnut

EXQUISITE SW

Danh mục này chỉ nhằm mục đích tham khảo để hỗ trợ lựa chọn - các mẫu màu ở đây và trên trang web của chúng tôi không được sử dụng để đối sánh màu chính xác. Hãy đảm bảo rằng bạn đã xem một mẫu vật lý trước khi thực hiện lựa chọn cuối cùng của mình.



METALLIC WALNUT

MS 351

This catalogue is intended as a reference to aid selection only – colour swatches here and on our website should not be used for accurate colour matching.
Please make sure you view a physical sample before making your final selection.



METALLIC WALNUT



TT 321-NT
Metallic Walnut

EXQUISITE SW



TT 719-WN
Classical Walnut

EXQUISITE SW





TT 322-NT
Metallic Walnut

EXQUISITE SW



TT 319-WN
Classical Walnut

EXQUISITE SW One

This catalogue is intended as a reference to aid selection only – colour swatches here and on our website should not be used for accurate colour matching.
Please make sure you view a physical sample before making your final selection.



TT 389-SL
Sonoma Oak



TT 789-SL
Sonoma Oak





Danh mục này chỉ nhằm mục đích tham khảo để hỗ trợ lựa chọn - các mẫu màu ở đây và trên trang web của chúng tôi không được sử dụng để đối chiếu màu chính xác.
Hãy đảm bảo rằng bạn đã xem một mẫu vật lý trước khi thực hiện lựa chọn cuối cùng của mình.





TT 464-SL
Sonoma Oak



TT 463-SL
Sonoma Oak

This catalogue is intended as a reference to aid selection only – colour swatches here and on our website should not be used for accurate colour matching.
Please make sure you view a physical sample before making your final selection.





TT 443-EV
Canyon Monument Oak



TT 444-EV
Canyon Monument Oak



TT 445-EV
Canyon Monument Oak

Danh mục này chỉ nhằm mục đích tham khảo để hỗ trợ lựa chọn - các mẫu màu ở đây và trên trang web của chúng tôi không được sử dụng để đối sánh màu chính xác. Hãy đảm bảo rằng bạn đã xem một mẫu vật lý trước khi thực hiện lựa chọn cuối cùng của mình.





TT 184-EV
Coburg Oak



TT 421-EV
Coburg Oak



TT 423-EV
Coburg Oak



TT 424-EV
Coburg Oak

This catalogue is intended as a reference to aid selection only – colour swatches here and on our website should not be used for accurate colour matching.
Please make sure you view a physical sample before making your final selection.



TT 388-EV
Santana Oak



TT 467-EV
Santana Oak



Danh mục này chỉ nhằm mục đích tham khảo để hỗ trợ lựa chọn - các mẫu màu ở đây và trên trang web của chúng tôi không được sử dụng để đối sánh màu chính xác. Hãy đảm bảo rằng bạn đã xem một mẫu vật lý trước khi thực hiện lựa chọn cuối cùng của mình.





TT 0439-MM
Riviera Oak



TT 425-MM
Riviera Oak



TT428-MM
Riviera Oak

This catalogue is intended as a reference to aid selection only – colour swatches here and on our website should not be used for accurate colour matching.
Please make sure you view a physical sample before making your final selection.



TT 759-MW
Vogue Oak



TT 384-WG
Flagstaff Oak



TT 442-EV
Aspen Oak



TT 809-WN
Cracked Oak



TT 427-EV
Wotan Oak



Danh mục này chỉ nhằm mục đích tham khảo để hỗ trợ lựa chọn - các mẫu màu ở đây và trên trang web của chúng tôi không được sử dụng để đối sánh màu chính xác. Hãy đảm bảo rằng bạn đã xem một mẫu vật lý trước khi thực hiện lựa chọn cuối cùng của mình.





TT 471-MW
Artisan Oak

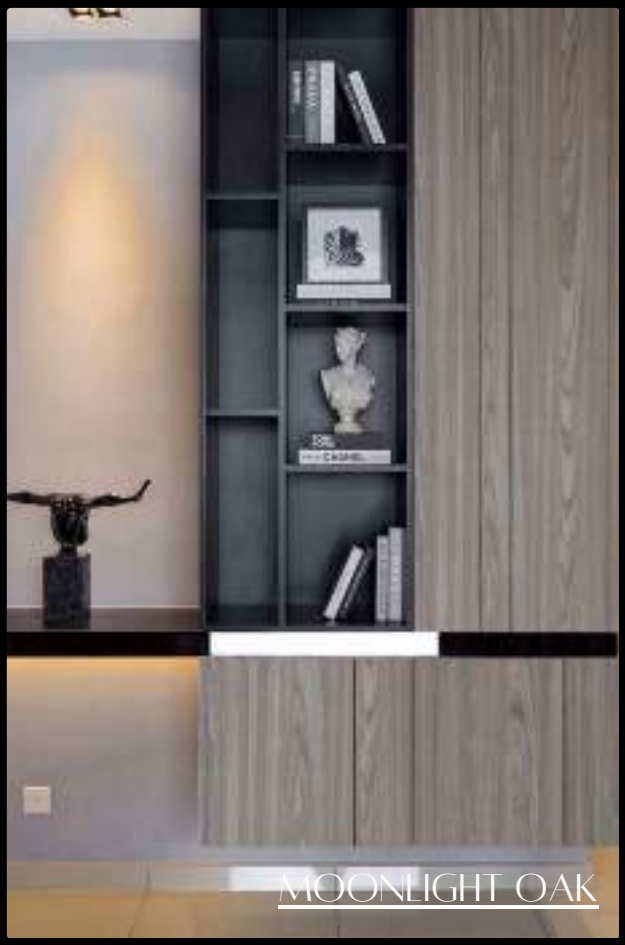


TT 473-MW
Artisan Oak



TT 474-MW
Artisan Oak

This catalogue is intended as a reference to aid selection only – colour swatches here and on our website should not be used for accurate colour matching. Please make sure you view a physical sample before making your final selection.





TT 810-WN
Moonline Oak





TT 743-WN
Red Cracked Oak

Danh mục này chỉ nhằm mục đích tham khảo để hỗ trợ lựa chọn - các mẫu màu ở đây và trên trang web của chúng tôi không được sử dụng để đối sánh màu chính xác. Hãy đảm bảo rằng bạn đã xem một mẫu vật lý trước khi thực hiện lựa chọn cuối cùng của mình.





TT 360-WN
Elegant Oak

EXQUISITE



TT 360-PL
Elegant Oak

EXQUISITE



TT 714-SL
Heritage Oak

EXQUISITE SW



This catalogue is intended as a reference to aid selection only – colour swatches here and on our website should not be used for accurate colour matching.
Please make sure you view a physical sample before making your final selection.



TT 722-EW
Antique Oak
EXQUISITE SW



TT 742-EW
Antique Oak
EXQUISITE SW







TT 387-EV
French Oak
EXQUISITE SW One



TT 787-EV
French Oak
EXQUISITE SW

Danh mục này chỉ nhằm mục đích tham khảo để hỗ trợ lựa chọn - các mẫu màu ở đây và trên trang web của chúng tôi không được sử dụng để đối sánh màu chính xác. Hãy đảm bảo rằng bạn đã xem một mẫu vật lý trước khi thực hiện lựa chọn cuối cùng của mình.





TT 311-SL
Modern Oak

EXQUISITE



TT 312-SL
Modern Oak

EXQUISITE SW



TT 330-SL
Modern Oak



TT 340-SL
Modern Oak

SW



This catalogue is intended as a reference to aid selection only – colour swatches here and on our website should not be used for accurate colour matching.
Please make sure you view a physical sample before making your final selection.



TT 4457-MW
Vintage Oak

EXQUISITE SW





TT 268-SL
Silk Oak

EXQUISITE SW



TT 161-SL
Antique Oak

SW

Danh mục này chỉ nhằm mục đích tham khảo để hỗ trợ lựa chọn - các mẫu màu ở đây và trên trang web của chúng tôi không được sử dụng để đối sánh màu chính xác. Hãy đảm bảo rằng bạn đã xem một mẫu vật lý trước khi thực hiện lựa chọn cuối cùng của mình.

Brining the touch of wood essence



Ms 161

This catalogue is intended as a reference to aid selection only – colour swatches here and on our website should not be used for accurate colour matching.
Please make sure you view a physical sample before making your final selection.



ROMAN OAK

Danh mục này chỉ nhằm mục đích tham khảo để hỗ trợ lựa chọn - các mẫu màu ở đây và trên trang web của chúng tôi không được sử dụng để đối sánh màu chính xác. Hãy đảm bảo rằng bạn đã xem một mẫu vật lý trước khi thực hiện lựa chọn cuối cùng của mình.



TT 142-SL
Roman Oak

EXQUISITE







TT 145-SL
Roman Oak

EXQUISITE

This catalogue is intended as a reference to aid selection only – colour swatches here and on our website should not be used for accurate colour matching.
Please make sure you view a physical sample before making your final selection.



TT 708-T
Sunlight Oak



TT 783-WN
Oak



TT 386-MW
New England Oak



TT 728-SL
Colorado Oak



TT 320-SL
Engineer Oak



TT 240-SL
Metallic Oak



TT 201-EV
Red Oak



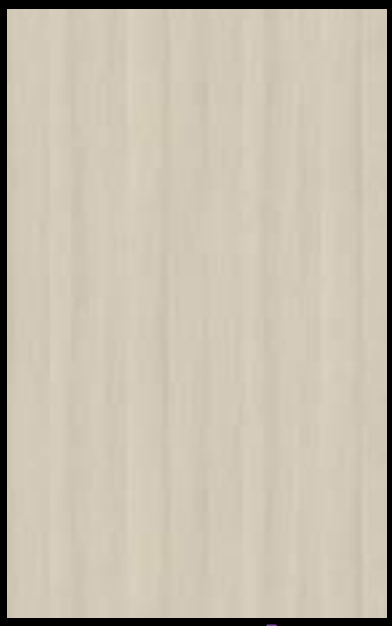
TT 610-EV
Master Oak



TT 786-EV
Yellow Ash

Danh mục này chỉ nhằm mục đích tham khảo để hỗ trợ lựa chọn - các mẫu màu ở đây và trên trang web của chúng tôi không được sử dụng để đối sánh màu chính xác. Hãy đảm bảo rằng bạn đã xem một mẫu vật lý trước khi thực hiện lựa chọn cuối cùng của mình.





TT 621-WN
Banstead Oak
EXQUISITE



TT 611-WN
Banstead Oak



TT 622-WN
Rijeka Oak



TT 642-WN
Rijeka Oak



TT 439-MM
Skyline Oak
EXQUISITE

This catalogue is intended as a reference to aid selection only – colour swatches here and on our website should not be used for accurate colour matching.
Please make sure you view a physical sample before making your final selection.



TT 403-PL
Myoming Maple





TT 23015-PL
Myoming Malple



TT 407-PL
Myoming Maple

Danh mục này chỉ nhằm mục đích tham khảo để hỗ trợ lựa chọn - các mẫu màu ở đây và trên trang web của chúng tôi không được sử dụng để đối sánh màu chính xác. Hãy đảm bảo rằng bạn đã xem một mẫu vật lý trước khi thực hiện lựa chọn cuối cùng của mình.



TT 402-PL
Myoming Maple





TT 740-EV
Natural Maple



TT 404-PL
Myoming Maple



TT 741-EV
Natural Maple



TT 405-PL
Myoming Maple



TT 325-T
Natural Maple



TT 744-EV
Natural Maple

This catalogue is intended as a reference to aid selection only – colour swatches here and on our website should not be used for accurate colour matching.
Please make sure you view a physical sample before making your final selection.

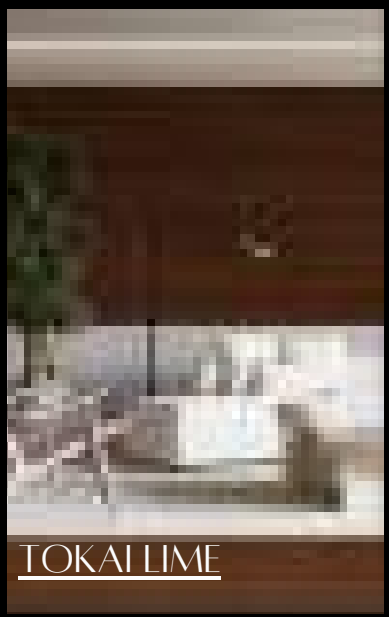




TT 412-MM
Tokai Lime



TT 414-MM
Tokai Lime



Danh mục này chỉ nhằm mục đích tham khảo để hỗ trợ lựa chọn - các mẫu màu ở đây và trên trang web của chúng tôi không được sử dụng để đối sánh màu chính xác. Hãy đảm bảo rằng bạn đã xem một mẫu vật lý trước khi thực hiện lựa chọn cuối cùng của mình.



TT 410-MM
Tokai Lime



TT 413-MM
Tokai Lime



This catalogue is intended as a reference to aid selection only – colour swatches here and on our website should not be used for accurate colour matching.
Please make sure you view a physical sample before making your final selection.





TT 503-MM
Moldau Acacia

KITCHEN is the HEART of every HOME,



TT 501-MM
Moldau Acacia



TT 502-MM
Moldau Acacia



TT 504-MM
Moldau Acacia

Danh mục này chỉ nhằm mục đích tham khảo để hỗ trợ lựa chọn - các mẫu màu ở đây và trên trang web của chúng tôi không được sử dụng để đối sánh màu chính xác. Hãy đảm bảo rằng bạn đã xem một mẫu vật lý trước khi thực hiện lựa chọn cuối cùng của mình.





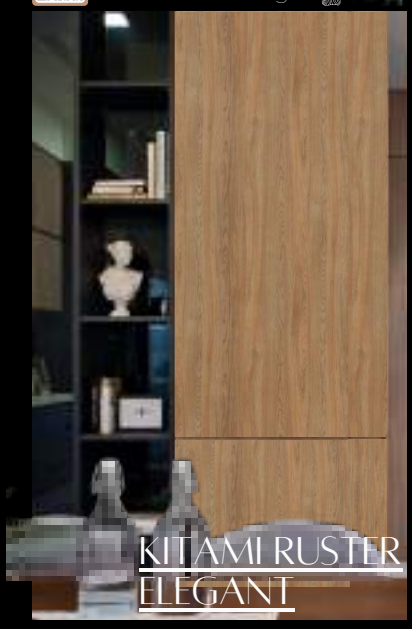
TT 436-EV
Kitami Ruster Elegant



TT 434-EV
Kitami Ruster Elegant



TT 435-EV
Kitami Ruster Elegant



This catalogue is intended as a reference to aid selection only – colour swatches here and on our website should not be used for accurate colour matching.
Please make sure you view a physical sample before making your final selection.



TT 469-MW
Hudson Planked





TT 470-MW
Hudson Planked



TT 468-MW
Hudson Planked

Danh mục này chỉ nhằm mục đích tham khảo để hỗ trợ lựa chọn - các mẫu màu ở đây và trên trang web của chúng tôi không được sử dụng để đối sánh màu chính xác. Hãy đảm bảo rằng bạn đã xem một mẫu vật lý trước khi thực hiện lựa chọn cuối cùng của mình.



TT 609-T
Yellow Teak



TT 750-T
Maldives Teak



TT 757-SL
Shan Teak



TT 737-EV
Sunset Teak







TT 452-MM
Jasmund Beech



TT 452-MM
Jasmund Beech

Danh mục này chỉ nhằm mục đích tham khảo để hỗ trợ lựa chọn - các mẫu màu ở đây và trên trang web của chúng tôi không được sử dụng để đối sánh màu chính xác. Hãy đảm bảo rằng bạn đã xem một mẫu vật lý trước khi thực hiện lựa chọn cuối cùng của mình.





TT 212-EV
Bavarian Beech



TT 212-EW
Bavarian Beech



TT 217-EW
White Beech



TT 217-EV
White Beech



This catalogue is intended as a reference to aid selection only – colour swatches here and on our website should not be used for accurate colour matching.
Please make sure you view a physical sample before making your final selection.



TT 385-SL
Natural Cherry



TT 209-MW
Autumn Cherry



TT 303-MW
Original Cherry





TT 902-PL
Applewood

EXQUISITE

Danh mục này chỉ nhằm mục đích tham khảo để hỗ trợ lựa chọn - các mẫu màu ở đây và trên trang web của chúng tôi không được sử dụng để đối sánh màu chính xác. Hãy đảm bảo rằng bạn đã xem một mẫu vật lý trước khi thực hiện lựa chọn cuối cùng của mình.



TT 376-SL
Jamica Stripe



TT 725-T
Wenge



TT 601-T
Anite Dark



TT 447-EV
Pastiss Allower



TT 530-T
Wild Brine



TT 446-SL
Plum



TT 416-WG
Begerac Oak



TT 460-T
Red Alder



TT 736-MW
Natural Red Wood

This catalogue is intended as a reference to aid selection only – colour swatches here and on our website should not be used for accurate colour matching.
Please make sure you view a physical sample before making your final selection.

EXQUISITE



ART line

Boards collection







NEW

TT 984-NT
Lotus Breeze

EXQUISITE



NEW

TT 984-T
Lotus Breeze

EXQUISITE



This catalogue is intended as a reference to aid selection only – colour swatches here and on our website should not be used for accurate colour matching.
Please make sure you view a physical sample before making your final selection.



NEW

TT 711-WN
Wheat Spike

EXQUISITE







NEW

TT 713-WN
Wheat Spike



NEW

Danh mục này chỉ nhằm mục đích tham khảo để hỗ trợ lựa chọn - các mẫu màu ở đây và trên trang web của chúng tôi không được sử dụng để đối sánh màu chính xác. Hãy đảm bảo rằng bạn đã xem một mẫu vật lý trước khi thực hiện lựa chọn cuối cùng của mình.



TT 301-WN
Artistic Stripe

EXQUISITE







TT 302-WN
Artistic Stripe







TT 458-T
Oxid

EXQUISITE



TT 458-NT
Oxid

EXQUISITE

Danh mục này chỉ nhằm mục đích tham khảo để hỗ trợ lựa chọn - các mẫu màu ở đây và trên trang web của chúng tôi không được sử dụng để đối sánh màu chính xác. Hãy đảm bảo rằng bạn đã xem một mẫu vật lý trước khi thực hiện lựa chọn cuối cùng của mình.



TT 431-NT
Light Loft



TT 430-NT
Light Loft





TT 431-T
Light Loft



TT 430-T
Light Loft

This catalogue is intended as a reference to aid selection only – colour swatches here and on our website should not be used for accurate colour matching.
Please make sure you view a physical sample before making your final selection.

LINEN...
THE FABRIC
JEANS



TT 0446-NT
Jeans



TT 701-NT
Linen



TT 702-NT
Linen



TT 703-NT
Sand Cotton

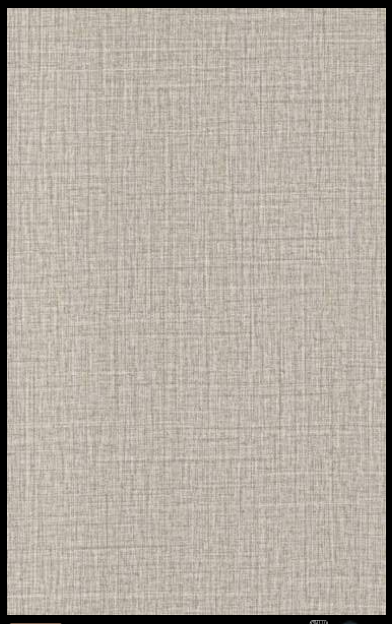


TT 704-NT
Honey Olefin



Danh mục này chỉ nhằm mục đích tham khảo để hỗ trợ lựa chọn - các mẫu màu ở đây và trên trang web của chúng tôi không được sử dụng để đối sánh màu chính xác. Hãy đảm bảo rằng bạn đã xem một mẫu vật lý trước khi thực hiện lựa chọn cuối cùng của mình.

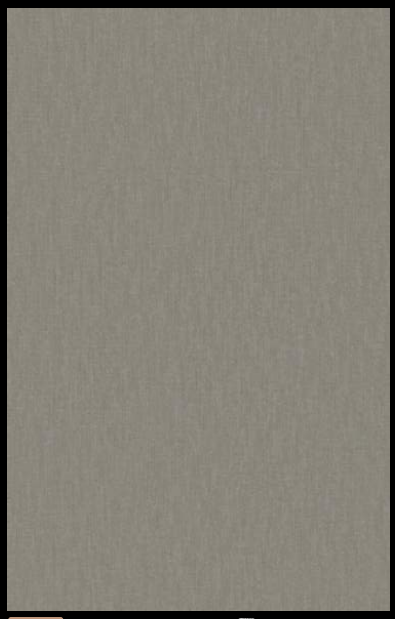




TT 701-WN
Linen



TT 0446-WN
Jeans



TT 703-WN
Sand Cotton

EXQUISITE



NEW

TT 998-WN
Fabric



TT 704-WN
Honey Olefin

EXQUISITE



TT 702-WN
Linen

EXQUISITE



NEW

TT 998-NT
Fabric

This catalogue is intended as a reference to aid selection only – colour swatches here and on our website should not be used for accurate colour matching.
Please make sure you view a physical sample before making your final selection.

MARVELOUS MARBLE





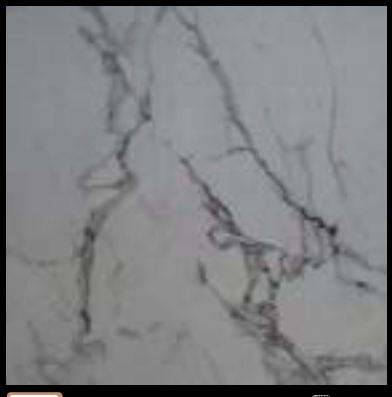
TT Vân Đá 901-G
Egyptian Marble



TT Vân Đá D5-G
White Volakas



TT Vân Đá 901-SH
Egyptian Marble



TT Vân Đá D5-SH
White Volakas



WHITE VOLAKAS

This catalogue is intended as a reference to aid selection only – colour swatches here and on our website should not be used for accurate colour matching. Please make sure you view a physical sample before making your final selection.



TT Vân Đá D10-NT
Ashblue Granite



TT Vân Đá D10-T
Ashblue Granite

EXQUISITE





TT Vân Đá D11-T
Moonlight Terrazzo



TT Vân Đá D11-NT
Moonlight Terrazzo

EXQUISITE

Danh mục này chỉ nhằm mục đích tham khảo để hỗ trợ lựa chọn - các mẫu màu ở đây và trên trang web của chúng tôi không được sử dụng để đối sánh màu chính xác. Hãy đảm bảo rằng bạn đã xem một mẫu vật lý trước khi thực hiện lựa chọn cuối cùng của mình.



D11

MOONLIGHT TERRAZZO

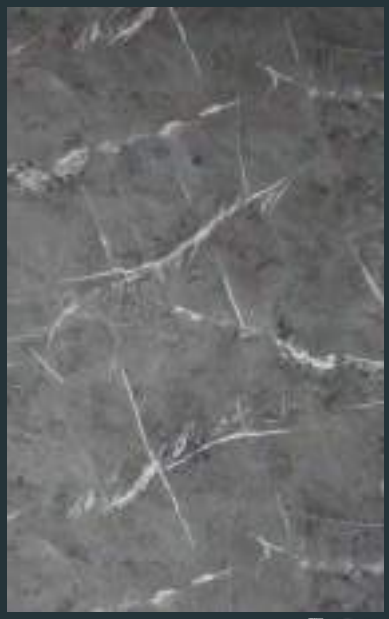
This catalogue is intended as a reference to aid selection only – colour swatches here and on our website should not be used for accurate colour matching.
Please make sure you view a physical sample before making your final selection.

MARQUINA MARBLE





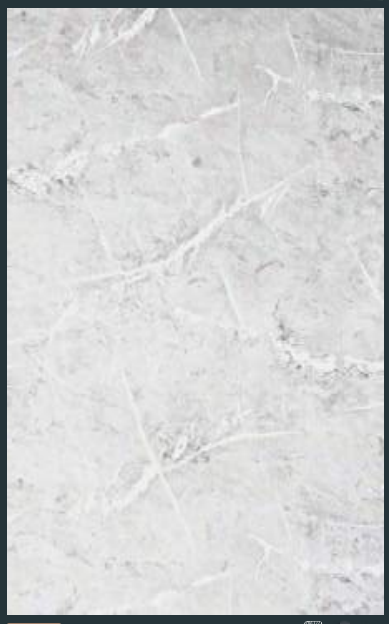
TT Vân Đá D2-SH
Marquina Marble



TT Vân Đá D2-G
Marquina Marble



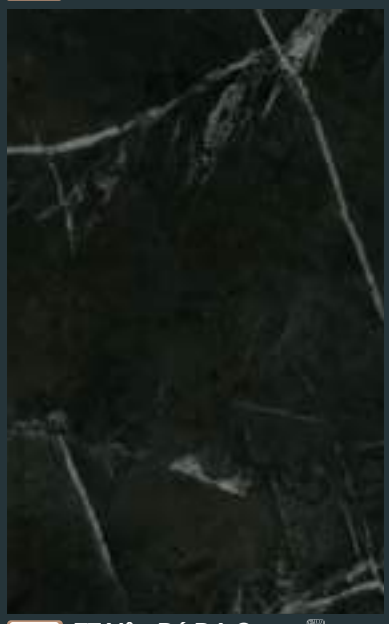
TT Vân Đá D3-SH
Marquina Marble



TT Vân Đá D3-G
Marquina Marble



TT Vân Đá D4-SH
Marquina Marble



TT Vân Đá D4-G
Marquina Marble

This catalogue is intended as a reference to aid selection only – colour swatches here and on our website should not be used for accurate colour matching.
Please make sure you view a physical sample before making your final selection.



TT Vân Đá D6-NT
Emperador Marble



TT Vân Đá D6-G
Emperador Marble

EXQUISITE



TT Vân Đá D7-G
Emperador Marble



TT Vân Đá D7-NT
Emperador Marble

EXQUISITE



TT Vân Đá D8-G
Midnight Veneto



TT Vân Đá D8-SH
Midnight Veneto

Danh mục này chỉ nhằm mục đích tham khảo để hỗ trợ lựa chọn - các mẫu màu ở đây và trên trang web của chúng tôi không được sử dụng để đối sánh màu chính xác. Hãy đảm bảo rằng bạn đã xem một mẫu vật lý trước khi thực hiện lựa chọn cuối cùng của mình.



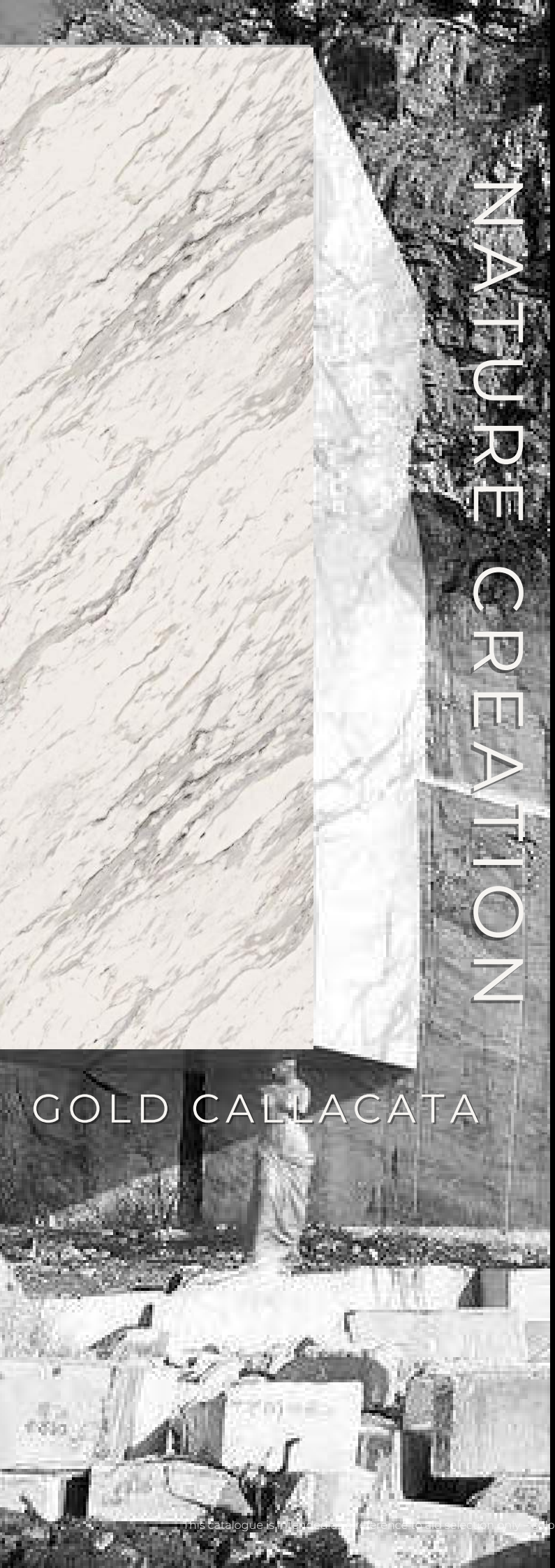




EMPERADOR MARBLE



GOLD CALLACATA





TT Vân Đá D9-G
Gold Callacata

EXQUISITE



TT Vân Đá D9-NT
Gold Callacata

EXQUISITE

This catalogue is printed ... colour swatches here and on our website should not be used for accurate colour matching. Please make sure you view a physical sample before making your final selection.

INDEX

MỤC LỤC

CODE MÃ SỐ	WOODLINE	PAGE TRANG
TT 0330	Ambassador	47
TT 0029	Swiss Elm	31
TT 4028	Canyon Mountain Walnut	40
TT 4029	Canyon Mountain Walnut	40
TT 4030	Canyon Mountain Walnut	40
TT 4457	Vintage Oak	66
TT 132	Charcoal Grey Walnut	50
TT 136	Charcoal Walnut	50
TT 139	Natural Dark Walnut	39
TT 142	Roman Oak	69
TT 145	Roman Oak	69
TT 161	Antique Oak	66
TT 184	Coburg Oak	57
TT 201	Red Oak	70
TT 209	Autumn Cherry	82
TT 212	Bavarian Beech	81
TT 217	White Beech	81
TT 23015	Wyoming Maple	72
TT 240	Metallic Oak	70
TT 268	Silk Oak	66
TT 301	Artistic Stripe	85
TT 302	Artistic Stripe	85
TT 303	Orginal Cherry	82
TT 311	Modern Oak	65
TT 312	Modern Oak	65
TT 319	Classical Walnut	53
TT 320	Engineer Oak	70
TT 321	Metallic Walnut	53
TT 322	Metallic Walnut	53
TT 325	Natural Walnut	73
TT 329	Natural Walnut	48
TT 330	Modern Oak	65

CODE MÃ SỐ	WOODLINE	PAGE TRANG
TT 331	Natural Walnut	31
TT 332	Virgina Walnut	28
TT 333	Columbia Walnut	27
TT 335	Plum Walnut	29
TT 336	Canadian Walnut	36
TT 337	Taormina Elm	22
TT 338	Dark Walnut	43
TT 340	Modern Oak	21
TT 350	Silver Walnut	26
TT 351	Dark Silver Walnut	26
TT 360	Elegant Oak	35
TT 370	Colored Walnut	29
TT 376	Jamica Stripe	44
TT 380	Classical Walnut	40
TT 385	Natural Cherry	37
TT 386	New England Oak	35
TT 387	French Oak	24
TT 388	Santana Oak	17
TT 389	Sonoma Oak	12
TT 402	Wyoming Maple	19
TT 403	Wyoming Maple	19
TT 404	Wyoming Maple	19
TT 405	Wyoming Maple	20
TT 407	Wyoming Maple	20
TT 410	Tokai Lime	15
TT 412	Tokai Lime	15
TT 413	Tokai Lime	15
TT 414	Tokai Lime	15
TT 421	Coburg Oak	33
TT 423	Coburg Oak	33
TT 424	Coburg Oak	33
TT 425	Riviera Oak	16

INDEX

MỤC LỤC

CODE MÃ SỐ	WOODLINE	PAGE TRANG
TT 426	Columbia Walnut	27
TT 427	Wotan Oak	25
TT 428	Riviera Oak	16
TT 429	Columbia Walnut	27
TT 432	Columbia Walnut	27
TT 434	Kitami Ruester Elegant	18
TT 435	Kitami Ruester Elegant	18
TT 436	Kitami Ruester Elegant	18
TT 439	Skyline Oak	42
TT 0439	Riviera Oak	16
TT 440	Lyon Walnut	17
TT 442	Aspen Oak	23
TT 443	Canyon Monument Oak	18
TT 444	Canyon Monument Oak	18
TT 445	Canyon Monument Oak	18
TT 446	Plum	29
TT 447	Pastiss Allower	25
TT 448	Lyon Walnut	17
TT 452	Jasmund Beech	08
TT 460	Red Alder	43
TT 463	Sonoma Oak	11
TT 464	Sonoma Oak	12
TT 467	Santana Oak	17
TT 468	Hudson Planked	09
TT 469	Hudson Planked	09
TT 470	Hudson Planked	09
TT 471	Artisan Oak	14
TT 473	Artisan Oak	14
TT 474	Artisan Oak	13
TT 501	Moldau Acacia	10
TT 502	Moldau Acacia	10
TT 503	Moldau Acacia	10
TT 504	Moldau Acacia	10

CODE MÃ SỐ	WOODLINE	PAGE TRANG
TT 521	Ontario Boxwood	
TT 524	Plur Cherry Wood	
TT 530	Wildbrine	37
TT 533	Oak Endgrain	
TT 541	Siberian Elm	
TT 545	Siberian Elm	
TT 551	Anton Wood	
TT 556	Anton Wood	
TT 571	Leiden Walnut	
TT 572	Leiden Walnut	
TT 577	Walnut	22
TT 581	Breeze Hickory	
TT 585	Breeze Hickory	
TT 590	Colorado Walnut	08
TT 601	Rustic wood	38
TT 609	Yellow Teak	44
TT 610	Master Oak	35
TT 611	Banstead Oak	23
TT 612	Snug Walnut	31
TT 613	Neo Fine Walnut	31
TT 614	English Walnut	40
TT 621	Banstead Oak	23
TT 622	Rijeka Oak	25
TT 642	Rijeka Oak	25
TT 668	Natural Hickory	43
TT 681	Walnut	06
TT 682	Walnut	06
TT 683	Walnut	06
TT 684	Walnut	06
TT 686	Cherry	39
TT 689	Cherry	39
TT 708	Sunlight Oak	34
TT 714	Heritage Oak	05

INDEX

MỤC LỤC

CODE MÃ SỐ	WOODLINE	PAGE TRANG
TT 719	Classical Walnut	25
TT 722	Antique Oak	24
TT 725	Wenge	44
TT 728	Colorado Oak	34
TT 735	Chocolate Walnut	29
TT 736	Natural Red Wood	44
TT 737	Cherry	07
TT 740	Natural Maple	24
TT 741	Natural Maple	24
TT 742	Antique Oak	24
TT 743	Cracked Oak	07
TT 744	Natural Maple	07
TT 750	Maldives Teak	40
TT 757	Natural Hickory	29
TT 759	Vogue Oak	05
TT 771	Twilight Walnut	05
TT 776	Arizona Walnut	04
TT 783	Oak	35
TT 786	Yellow Ash	35
TT 787	French Oak	24
TT 789	Sonoma Oak	12
TT 803	Walnut	31
TT 809	Cracked Oak	34
TT 810	Moonline Oak	34
TT 861	American Black Walnut	04
TT 862	American Black Walnut	04
TT 902	Plauted Apple	41
TT 960	Walnut	31
TT D1	Walnut	32

INDEX

MỤC LỤC

CODE MÃ SỐ	COLORLINE	PAGE TRANG
TT 01/101	Simply White	61
TT 0212	Purish Blue	60
TT 0215	Deep water blue	60
TT 021	Flamingo Pink	60
TT 025	Chesnut	14
TT 026	Latte	59
TT 027	True Red	60
TT 030	Macaroon Yellow	59
TT 041	Pumkin Orange	60
TT 050	Sky Blue	60
TT 051	Royal Blue	60
TT 052	Frosted Blue	
TT 073	Greenery	59
TT 089	Mystic Violet	

CODE MÃ SỐ	COLORLINE	PAGE TRANG
TT 100	Decorative White	61
TT 101	Simply White	61
TT 104	Snow White	61
TT 106	Milky White	
TT 107	Love letter White	61
TT 109	White Dove	61
TT 200	Gothic Gray	60
TT 203	Tortilla	60
TT 204 Chì	Iron Gray	23/59
TT 213	Mentha green	13/59
TT 216	Ever Green	59
TT 219	Welsh Brown	60
TT 220	Cream	59
TT 230	Jet Black	59

CODE MÃ SỐ	ARTLINE	PAGE TRANG
TT 901	Egyptian Marble	54
TT D2	Maquina Marble	52
TT D3	Maquina Marble	52
TT D4	Maquina Marble	52
TT D5	Volakas Marble	23/53
TT D6	Emperador Marble	50
TT D7	Emperador Marble	50
TT D8	Midnight Veneto	51
TT D9	Gold Callacata	56
TT D10	Ash blue Granite	58
TT D11	Moonlight Terrazzo	57

CODE MÃ SỐ	ARTLINE	PAGE TRANG
TT 430	Dark Loft	45
TT 431	Light Loft	45
TT 0446	Jeans	48
TT 701	Linen	48
TT 702	Linen	48
TT 703	Sand Cotton	48
TT 704	Honey Olefin	48

TECHNICAL DATA

Actual specifications each of MFC is different due to application and purpose of usage.
This specification is for reference only. Subject to change without prior notice.

Different Types of Boards and Melamines for Your Project Needs
Here are some of the most common types of particle boards and plywood for your project needs:

- Standard Particle Board: for interior use (including furniture) in a dry environment, use Super E0 (F4S) or E1 [Type P2].
- Moisture Resistant Particle Board: for non-structural use in a humid environment, use E1, E2 glue type [Type P3].
- Standard LDF/MDF/HDF MR and non-MR (moisture resistance): common glue standards are Carb P2, E1 and E2.
- Plywood: poplar/eucalyptus core plywood with EV or HDF surface, normally E1, E0 or Carb P2 glue standards.

When it comes to melamine boards, two common types are:
- Standard melamine face: suitable for interiors and furniture manufacturing.
- DUPLO: this board has two melamine papers on each face, resulting in a more consistent surface and better quality finish. This product is ideal for furniture, doors, screens, cabinets, and any vertical board that requires a more uniform surface.

Enhance Your Designs with Thanh Thùy's Edging
At Thanh Thùy, we believe that every detail counts. That's why we offer a wide range of edgings to complement all of our designs. Our high-quality PVC and ink edgings enable us to provide a comprehensive service and maintain the final aesthetic quality of all kinds of furniture, panelling, and decorative items. Our edgings come in the same woods, designs, and colors as our melamine boards, ensuring a cohesive look throughout your design.
Our standard sizes are 21 x 0.8 and 43 x 0.8, but we can also provide other sizes for special projects upon request.

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

Thông số kỹ thuật thực tế của mỗi loại MFC là khác nhau tùy theo ứng dụng và mục đích sử dụng.
Thông số kỹ thuật này chỉ mang tính tham khảo. Có thể thay đổi mà không cần thông báo trước.

Các loại ván dăm và Melamine khác nhau đáp ứng nhu cầu dự án của bạn Dưới đây là một số loại ván dăm và ván ép phổ biến nhất đáp ứng nhu cầu dự án của bạn:

- Ván dăm tiêu chuẩn: sử dụng cho nội thất (kể cả đồ nội thất) trong môi trường khô ráo, sử dụng Super E0 (F4S) hoặc E1 [Loại P2].
- Ván dăm chống ẩm: dùng cho mục đích phi kết cấu trong môi trường ẩm ướt nên sử dụng loại keo E1, E2 [Loại P3].
- Tiêu chuẩn LDF/MDF/HDF MR và non-MR (chống ẩm): các tiêu chuẩn keo thông dụng là Carb P2, E1 và E2.
- Ván ép: Ván ép lõi bạch dương/bạch đàn có bề mặt EV hoặc HDF, thông thường đạt tiêu chuẩn keo E1, E0 hoặc Carb P2.

Khi nói đến ván melamine, có hai loại phổ biến là:
- Mặt melamine tiêu chuẩn: thích hợp cho sản xuất nội thất, đồ gỗ.
- DUPLO: bảng này có hai giấy melamine trên mỗi mặt, mang lại bề mặt đồng đều hơn và chất lượng hoàn thiện tốt hơn. Sản phẩm này lý tưởng cho đồ nội thất, cửa ra vào, màn hình, tủ và bất kỳ tấm ván đứng nào yêu cầu bề mặt đồng đều hơn.

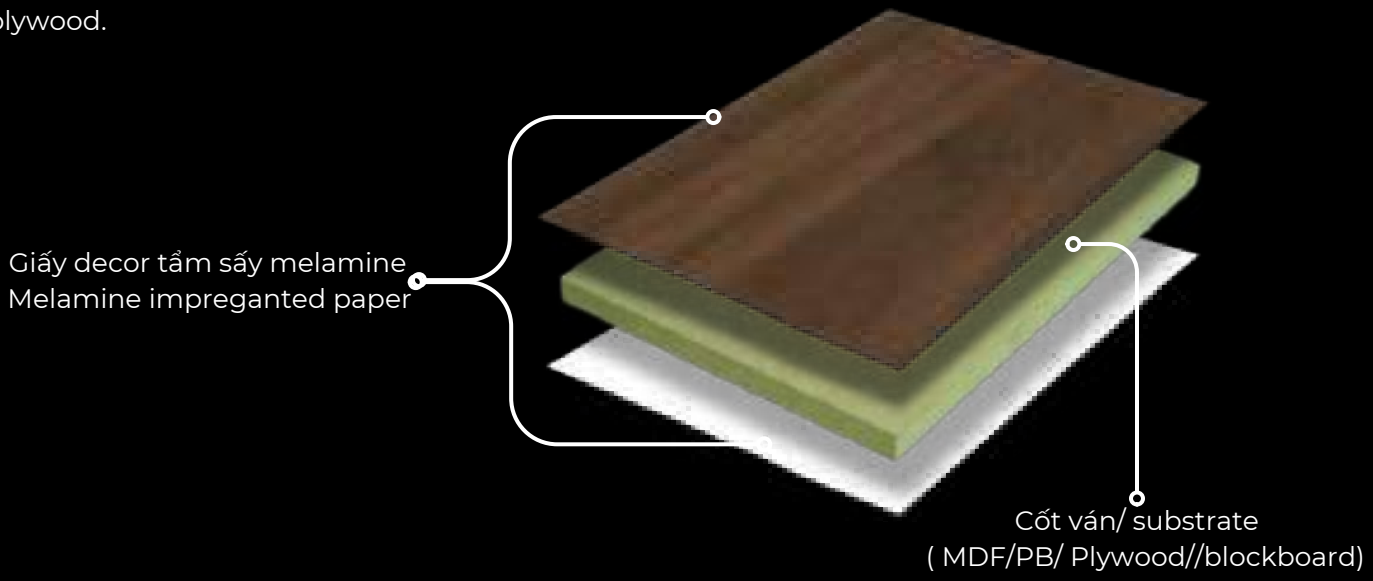
Nâng cao thiết kế của bạn với viền chỉ của Thanh Thùy , chúng tôi tin rằng mọi chi tiết đều có giá trị. Đó là lý do tại sao chúng tôi cung cấp nhiều loại chỉ viền để bổ sung cho tất cả các thiết kế của mình. Mực in và PVC chất lượng cao cho phép chúng tôi cung cấp dịch vụ toàn diện và duy trì chất lượng thẩm mỹ cuối cùng của tất cả các loại đồ nội thất, tấm ốp và đồ trang trí. Viền của chúng tôi có chất liệu gỗ, kiểu dáng và màu sắc giống như tấm melamine của chúng tôi, đảm bảo cái nhìn gắn kết xuyên suốt thiết kế của bạn.
Kích thước tiêu chuẩn của chúng tôi là 21 x 0,8 và 43 x 0,8, nhưng chúng tôi cũng có thể cung cấp các kích thước khác cho các dự án đặc biệt theo yêu cầu.

MELAMINE BOARD STRUCTURE

Melamine board is made from natural wood or wood pulp, then covered with melamine paper to create a surface with high gloss and durability. The melamine paper layer also helps protect the board surface from external environmental influences such as weather, abrasion and chemicals.
Popular types of melamine boards include, MDF melamine, MFC (melamine chipboard), melamine plywood.

CẤU TẠO VÁN MELAMINE

Ván melamine là loại ván sản xuất từ chất liệu gỗ tự nhiên hoặc bột gỗ, sau đó phủ lên mặt ván bằng lớp giấy melamine để tạo ra một bề mặt với độ bóng cao và độ bền cao. Lớp giấy melamine cũng giúp bảo vệ bề mặt ván khỏi các tác động của môi trường bên ngoài như thời tiết, mài mòn và các chất hóa học.
Các loại ván melamine phổ biến gồm có, MDF melamine, MFC (ván dăm melamine), melamine plywood.



FACTORY STANDARDS –TIÊU CHUẨN NHÀ MÁY

MELAMINE FACE BOARD – VÁN PHỦ MELAMINE

	Method (PP)	MDF/MR board, particle board		Plywood
Physical size (Kích thước)		**>2.5-5.5mm**	**>6.0-25.0mm**	**>8.0-18.0mm**
Độ dày cho phép	BSEN 324	+-0.5mm	+- 0.8mm	+- 0.8mm
Dài và rộng cho phép	BSEN 324	+-0.2mm	+-3mm	+-3mm
Độ vuông góc	BSEN 324	<2mm	<3mm	<3mm
Surface (bề mặt)				
Độ mài mòn	EN 438-2	20-60 Circles (vòng)		
Độ chống trày xước	pencil Hardness	>6H		
Latex (Đốm cao su, vỏ cây)		<= 3 dots/m2, diameter no more than 5mm (<= 3 chấm/m2, đường kính không quá 5mm)		
Film scratches (Vệt hằn phim)		<10 streaks/face, the marks must not be > 0.3mm and must not be too bright in color (<10 Vệt/ mặt, vết hằn không được > 0.3mm _		

FOMALDEHYDE EMISSION –NỒNG ĐỘ PHÁT THẢI - HÀM LƯỢNG FOMALDEHYDE

Method (PP)	Unit (Đvị)	Glue Standard (Tiêu chuẩn keo)		
BSEN 120/iso	mg/100mg	E0 ≤ 30	30 ≤ E1 ≤ 90	90 ≤ E2≤ 300
ASTM D 6007	ppm	Carp P2/EPA TSCA title VI <0.13 for board (cho ván) ≤ 8mm <0.11 for board (cho ván) >8mm		
JIS A1460	mg/L	F**** (F4S) : < 0.3	F***(F3S): < 0.5	F**(F2S) < 0.7

>Moisture Resistant Particle Board: non-structural board for use in a humid environment [E1,E2].
> Standard Particle board: interior applications (including furniture) in a dry environment [E1/EPA/F****].

CHARACTERISTIC/ Đặc Tính	METHOD Phương pháp	UNIT /Đơn vị mm	THICKNESS		
			> 9 – 12	> 12 – 19	> 19
Thickness Tolerance/ Dung sai độ dày	BSEN 324-1	mm	± 0.3	± 0.3	± 0.3
Length and Width Tolerance /Dung sai dài & rộng	BSEN 324-1	mm	± 2	± 2	± 2
Density/ Tỷ trọng	BSEN 323	Kg/m3	600-700		
Moisture content / Độ ẩm	BSEN 322	%	5.0 - 8.0		
Internal bonds/ Liên kết nội	BSEN 319	(N/mm2)	>0.4		
Static Flexural Strength/ Độ bền uốn tĩnh(MOR)	BSEN 310	(N/mm2)	>18	>15	>13
Surface Screw Driving Force/Lực bắt vít bề mặt	BSEN 320	N	>400		
Edge Screw Driving Force/ Lực bắt vít cạnh	BSEN 320	N	>1850		
Swelling/ Độ trương nở (24hours)	BSEN 317	%	≤ 17 for MR and ≤ 30 for non MR		
Fomaldehyde Emission/ nồng độ phát thải fomaldehyde	JIS A1460	mg/L	E1 board	EPA board	F**** board
			<0.7	<0.5	<0.3

> Standard MDF: medium density fibreboard for general use in a dry environment [MDF].

CHARACTERISTIC/ Đặc Tính	METHOD Phương pháp	UNIT Đơn vị mm	THICKNESS					
			2.5 – 4	> 4 – 6	> 6 – 9	> 9 – 12	> 12 – 19	> 19
Thickness Tolerance/ Dung sai độ dày	BSEN 324-1	mm	± 0.15	± 0.15	± 0.2	± 0.2	± 0.2	± 0.2
Length and Width Tolerance /Dung sai dài & rộng	BSEN 324-1	mm	± 2	± 2	± 2	± 2	± 2	± 2
Density/ Tỷ trọng	BSEN 323	Kg/m3	800	780	740	720	700	680
Moisture content / Độ ẩm	BSEN 322	%	4.0- 11.0					
Internal bonds/ Liên kết nội	BSEN 319	(N/mm2)	≥ 0.65	≥ 0.65	≥ 0.65	≥ 0.60	≥ 0.55	≥ 0.50
Static Flexural Strength/ Độ bền uốn tĩnh(MOR)	BSEN 310	(N/mm2)	> 23	> 23	> 23	> 22	> 20	> 18
Static Flexural Modulus of Elasticity (MOE)	BSEN 310	(N/mm2)	N/A	> 2,700	> 2,700	> 2,500	> 2,200	> 2,100
Surface Screw Driving Force/Lực bắt vít bề mặt	BSEN 320	N	N/A	N/A	N/A	N/A	1,050	1,000
Edge Screw Driving Force/ Lực bắt vít cạnh	BSEN 320	N	N/A	N/A	N/A	N/A	850	850
Swelling/ Độ trương nở (24hours)	BSEN 317	%	≤ 35	≤ 30	≤ 17	≤ 15	≤ 12	≤ 10

> Moisture Resistant HDF: non-structural HIGH density fibreboard for use in a humid environment [MR HDF].

CHARACTERISTIC/ Đặc Tính	METHOD Phương pháp	UNIT Đơn vị mm	THICKNESS				
			2.5 – 4	> 4 – 6	> 6 – 9	> 9 – 12	> 12 – 19
Thickness Tolerance/ Dung sai độ dày	BSEN 324-1	mm	± 0.15	± 0.15	± 0.15	± 0.2	± 0.2
Length and Width Tolerance / Dung sai dài & rộng	BSEN 324-1	mm	± 2	± 2	± 2	± 2	± 2
Density/ Tỷ trọng	BSEN 323	Kg/m3	850	840	830	810	800
Surface Density/ Tỷ trọng bề mặt	In-House	Kg/m3	1,000	1,000	1,000	1,000	1,000
Moisture content / Độ ẩm	BSEN 322	%	4.0- 11.0				
Internal bonds/ Liên kết nội	BSEN 319	(N/mm2)	≥ 1.4	≥ 1.4	≥ 1.2	≥ 1.0	≥ 0.9
Static Flexural Strength/ Độ bền uốn tĩnh(MOR)	BSEN 310	(N/mm2)	≥ 45	≥ 45	≥ 40	≥ 30	≥ 25
Static Flexural Modulus of Elasticity (MOE)	BSEN 310	(N/mm2)	≥ 3,300	≥ 3,300	≥ 3,000	≥ 2,900	≥ 2,500
Swelling/ Độ trương nở (24hours)	BSEN 317	%	≤ 30	≤ 18	≤ 12	≤ 10	≤ 8

> Moisture Resistant MDF: non-structural medium density fibreboard for use in a humid environment [HMR].

CHARACTERISTIC/ Đặc Tính	METHOD Phương pháp	UNIT Đơn vị mm	THICKNESS/Độ dày				
			2.5 – 4	> 4 – 6	> 6 – 9	> 9 – 12	> 12 – 19
Thickness Tolerance/ Dung sai độ dày	BSEN 324-1	mm	± 0.15	± 0.15	± 0.2	± 0.2	± 0.2
Length and Width Tolerance / Dung sai dài & rộng	BSEN 324-1	mm	± 2	± 2	± 2	± 2	± 2
Density/ Tỷ trọng	BSEN 323	Kg/m3	800	780	740	720	700
Moisture content / Độ ẩm	BSEN 322	%	4.0- 11.0				
Internal bonds/ Liên kết nội	BSEN 319	(N/mm2)	≥ 0.70	≥ 0.70	≥ 0.80	≥ 0.80	≥ 0.75
Static Flexural Strength/ Độ bền uốn tĩnh(MOR)	BSEN 310	(N/mm2)	> 27	> 27	> 27	> 26	> 24
Static Flexural Modulus of Elasticity (MOE)	BSEN 310	(N/mm2)	2700	> 2,700	> 2,700	> 2,500	> 2,400
Surface Screw Driving Force/Lực bắt vít bề mặt	BSEN 320	N	N/A	N/A	N/A	N/A	1,050
Edge Screw Driving Force/ Lực bắt vít cạnh	BSEN 320	N	N/A	N/A	N/A	N/A	850
Swelling/ Độ trương nở (24hours)	BSEN 317	%	30	18	12	10	8

CHĂM SÓC VÁN PHỦ MELAMINE

Ván phủ Melamine là vật liệu phổ biến trong thiết kế nội thất, nhờ tính năng bền, đẹp và dễ vệ sinh. Tuy nhiên, để sử dụng và bảo quản ván phủ Melamine lâu dài, chúng ta cần tuân thủ các quy định vệ sinh đúng cách.

Bề mặt ván phủ Melamine dễ vệ sinh bằng cách lau bằng khăn giặt sạch ướt (nước lạnh hoặc ấm) trong quá trình sử dụng hàng ngày. Nếu bề mặt bị dính các vết bẩn đậm màu khác, hãy thực hiện theo chỉ dẫn sau đây:

- Vết rượu đỏ: sử dụng dung dịch nước xà phòng ấm.
- Vết ố, ghỉ sắt: sử dụng dung dịch có dấm hoặc chanh kết hợp với baking soda.
- Vết trà, thức ăn có màu: sử dụng các dung dịch vệ sinh bề mặt thông thường ở siêu thị.
- Vết keo dán hoặc sơn: sử dụng aceton.
- Vết màu nhuộm hoặc bút lông: sử dụng nước lạnh và sau đó lau lại bằng cồn hoặc acetone.
- Luôn sử dụng khăn lau với các dung dịch trên, sau đó làm sạch lại với khăn và nước sạch.

Để đảm bảo an toàn cho bề mặt ván phủ Melamine, không nên lạm dụng acetone lên các khu vực không có vết bẩn. Bạn cần tránh sử dụng vật sắt bằng kim loại chà sát hoặc cạo đi vết bẩn.

CARING FOR MELAMINE BOARDS

Melamine-coated board is a popular material in interior design, thanks to its durable, beautiful and easy-to-clean features. However, to use and preserve Melamine-coated boards for a long time, we need to comply with proper hygiene regulations.

The Melamine-coated board surface is easy to clean by wiping with a clean, wet washcloth (cold or warm water) during daily use. If the surface is contaminated with other dark stains, follow these instructions:

- Red wine stains: use a warm soapy water solution.
- Stains and rust: use a solution containing vinegar or lemon combined with baking soda.
- Tea stains, colored food: use common surface cleaning solutions at the supermarket.
- Glue or paint stains: use acetone.
- Dye stains or markers: use cold water and then wipe with alcohol or acetone.
- Always use a towel with the above solutions, then clean with a towel and clean water.

To ensure the safety of Melamine-coated board surfaces, do not overuse acetone on unstained areas. You need to avoid using metal objects to rub or scrape away stains.

MỘT SỐ LƯU Ý VÀ HẠN CHẾ:

Đối với việc lựa chọn chất liệu phù hợp, điều này rất quan trọng để tăng độ bền và tuổi thọ cho sản phẩm. Chúng tôi khuyến khích sử dụng ván nhựa Durabo hoặc Iply Plywood - ván ép có khả năng chống nước tốt hơn, đặc biệt là trong những khu vực có độ ẩm cao. Ván MDF, ván dăm (thường và kháng ẩm) phủ Melamine được thiết kế để sử dụng trong các công trình nội thất nhà ở và văn phòng. Chúng không phù hợp sử dụng ở những nơi có độ ẩm cao hoặc có thể tiếp xúc trực tiếp với nước thường xuyên.

Ngoài ra, bạn cần lưu ý rằng 90% sản phẩm có chứa gỗ hoặc thành phần bột gỗ như ván công nghiệp MDF, ván dăm,... đều có khả năng bị mối mọt xâm nhập và phá hoại. Việc xử lý tổ mối, mọt là bắt buộc trước khi lắp đặt và khuyến cáo tái xử lý mỗi 6 tháng trong quá trình sử dụng để đảm bảo an toàn nhất.

Cuối cùng, hãy đặt ván phủ Melamine ở nơi khô ráo, thoáng mát và tránh tiếp xúc với ánh nắng mặt trời trực tiếp để tránh làm mất đi màu sắc và độ bóng của sản phẩm.

Với các lưu ý này, bạn sẽ có thể giữ cho ván phủ Melamine của mình luôn đẹp và bền vững trong suốt quá trình sử dụng.

SOME NOTES AND LIMITATIONS:

As for choosing the right material, this is very important to increase the durability and longevity of the product. We recommend using Durabo or Iply Plywood - plywood is more water resistant, especially in high humidity areas. MDF board, particle board (regular and moisture-resistant) covered with Melamine are designed for use in home and office interior projects. They are not suitable for use in places with high humidity or frequent direct contact with water.

In addition, you need to note that 90% of products containing wood or wood pulp components such as MDF industrial boards, particle boards,... are susceptible to termite intrusion and damage. Treatment of termite and termite nests is mandatory before installation and re-treatment is recommended every 6 months during use to ensure maximum safety.

Finally, place the Melamine-coated board in a dry, cool place and avoid exposure to direct sunlight to avoid losing the color and gloss of the product.

With these notes, you will be able to keep your Melamine-covered boards beautiful and durable throughout its use.

THANH THU
SINCE 1988
Woodworking materials

MELAMINE
EXQUISITE 2024

THANH THUY
SINCE 1988
Woodworking materials

Công ty Thanh Thùy

1900 633 668
Banhang@vanepthanhthuy.com
https://www.Vanepthanhthuy.com
https://www.facebook.com/vanepthanhthuy/

	0929 180 780	0942 180 780
0911 180 780	0934 180 780	0943 180 780
0922 180 780	0935 180 780	0944 180 780
0925 180 780	0938 180 780	0962 180 780

Tổng kho : 2827/3A, Quốc lộ 1A, An Phú Đông, Quận 12
Văn phòng & Showroom: 1608/3A, Quốc lộ 1A, An Phú Đông, Quận 12
Nhà máy SX Melamine: 2828/3A, Quốc lộ 1A, An Phú Đông, Quận 12
Nhà máy SX Giấy: 6868 Tổ 4, Ấp 5, Hội Nghĩa, Tân Uyên, Bình Dương

Các dòng sản phẩm khác của Thanh Thùy

iply
DURABO PVC FOAM BOARD
One
HIGH QUALITY ACRYLIC